



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 48/2019
Từ 09/12 - 13/12/2019

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: DỰ KHAI TRƯƠNG CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Chiều ngày 09/12, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử dự khai trương Công Dịch vụ công Quốc gia.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại lễ khai trương (Ảnh: VGP)

Phát biểu tại lễ khai trương, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho biết, việc xây dựng Công dịch vụ công các cấp và Công Dịch vụ công quốc gia có vai trò rất quan trọng trong xây dựng Chính phủ điện tử, là kênh giao tiếp điện tử giữa người dân và doanh nghiệp với cơ quan nhà nước. Đồng thời, là điểm để người dân và doanh nghiệp tương tác trên môi trường điện tử. Thủ tướng Chính phủ khẳng định, việc triển khai dịch vụ công hôm nay là dấu mốc quan trọng trong thực hiện Chính phủ điện tử, trước mắt đưa những dịch vụ được người dân, doanh nghiệp quan tâm, các dịch vụ công tiếp theo sẽ tiếp tục được thực hiện sau khi các Bộ, ngành địa phương rà soát, nâng cấp, bảo đảm tính chính xác, hiệu quả, thuận tiện.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, “Công Dịch vụ công Quốc gia ra đời đã khẳng định quyết tâm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử theo hướng thực chất hơn, hiệu quả hơn. Tuy nhiên, tôi cho rằng đây không phải là phương thức mới và chỉ là thành công bước đầu; chúng ta còn nhiều việc phải làm. Hôm nay, chỉ mới có 8 dịch vụ công được kết nối trong tổng số hàng ngàn dịch vụ cần kết nối và chủ yếu vẫn ở cấp độ 3. Mục tiêu là sớm nhất cần cung cấp ở cấp độ 4 và mở rộng sang các dịch vụ khác, nhất là những dịch vụ đông đảo người dân sử dụng. Đây là công việc

thường xuyên, liên tục không có điểm dừng, với mục tiêu xuyên suốt là lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo chất lượng cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức cung cấp dịch vụ công".

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, mặc dù Cổng Dịch vụ công Quốc gia đã xây dựng, đã kết nối với cổng dịch vụ công của các ngành, các cấp nhưng việc xử lý và trả kết quả vẫn phải do các cơ quan Bộ, ngành, địa phương thực hiện theo thẩm quyền. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tuyệt đối không để tâm lý, tình trạng các ngành, các cấp thấy có Cổng Dịch vụ công Quốc gia rồi thì lơ là việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của mình. Ngược lại cần đẩy mạnh hơn nữa - Đây là trách nhiệm của mọi Bộ trưởng, mọi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và người đứng đầu các đơn vị, tổ chức.

Trên tinh thần đó, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương rà soát, đánh giá lại các quy định về thành phần hồ sơ, quy trình nghiệp vụ. Từ đó đưa ra hệ thống tổng thể các cơ sở dữ liệu cần thiết phải xây dựng để phục vụ việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu. Đồng thời, các Bộ ngành, địa phương cần nhanh chóng triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, chia sẻ với nhau.

Theo Thủ tướng Chính phủ như vậy mới có thể giảm bớt giấy tờ, đơn giản hóa, cắt giảm các thủ tục, mới có thể là cải cách thực chất, lấy người dân làm trung tâm.

“Các Bộ, các tỉnh tiếp tục nâng cấp Cổng dịch vụ công của Bộ, địa phương mình để bảo đảm kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; nâng cấp, hoàn thiện các dịch vụ công trước khi đưa lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; đẩy mạnh thanh toán điện tử, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia dùng chung. Trên tinh thần đó, tôi đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo tiếp tục phát triển hệ thống, phần mềm phù hợp với điều kiện, đặc điểm của nền hành chính Việt Nam, tạo sự thân thiện, thuận lợi nhất cho người sử dụng. Các doanh nghiệp công nghệ thông tin cần phải tiếp tục cố gắng vươn lên, đồng hành, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, cung cấp những giải pháp kỹ thuật tối ưu, những hệ thống thông tin của người Việt, phục vụ người Việt và bảo đảm tính tự chủ hệ thống”, Thủ tướng Chính phủ đề nghị.

Tại buổi lễ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, lãnh đạo các Bộ, ngành đã thực hiện nghi lễ khai trương Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đồng thời cùng một lúc chứng kiến các doanh nghiệp và người dân ở một số điểm cầu thực hiện các thao tác sử dụng dịch vụ trên Cổng dịch vụ công, qua đó thấy được những tiện ích mang lại cho người dân.

Theo đánh giá của Văn phòng Chính phủ, khi Cổng Dịch vụ công Quốc gia đi vào hoạt động có thể tiết kiệm hơn 4.220 tỷ đồng mỗi năm, trong đó, tính riêng chi phí tiết kiệm được do thực hiện qua Cổng mang lại khoảng gần 1.740 tỷ đồng.

Nguồn: vov.vn

THANH TOÁN ĐIỆN TỬ “MẠNH DẠN TIẾN LÊN KHÔNG LỖ NHỊP”

Thanh toán điện tử tạo cơ hội để người dân tham gia nhiều hơn vào lĩnh vực ngân hàng, không bỏ lỡ những cơ hội do nền kinh tế số mang lại.

Đây là vấn đề được Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam trao đổi trong Diễn đàn phát triển Hệ sinh thái thanh toán điện tử 2019 với chủ đề ‘Chuyển động cùng công nghệ chip’ do Ngân hàng Nhà nước, Công ty Cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam (Napas) và Thời báo Kinh tế Việt Nam tổ chức ngày 10/12, tại Hà Nội

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam khẳng định, việc đẩy mạnh thanh toán điện tử không chỉ làm tăng sự luân chuyển dòng vốn, minh bạch chống rửa tiền, chống tham nhũng mà thực sự thúc đẩy kinh tế Internet tăng trưởng.

“Ước tính, nền kinh tế Internet trong khu vực Đông Nam Á hiện có giá trị khoảng 100 tỷ USD và tăng gấp 3 lần trong 5 năm tới. Việt Nam ở đâu trong lĩnh vực này?”, Phó Thủ tướng Chính phủ nêu vấn đề và nhấn mạnh “chúng ta nhất định không được bỏ lỡ”.

Với chủ đề của diễn đàn hôm nay, Phó Thủ tướng Chính phủ nhắc lại câu chuyện Bưu điện Việt Nam đã dũng cảm đi thẳng lên công nghệ số GSM (mạng 2G) dù những nước lân cận sẵn sàng chuyển giao miễn phí công nghệ lạc hậu hơn. Nhờ vậy, Việt Nam là một trong những nước tiên phong trong công nghệ 2G. “Tương tự giữa công nghệ thẻ chip và thẻ từ hiện nay, nếu mạnh dạn tiến thẳng lên một bước thì chúng ta sẽ không bị lỡ nhịp”, Phó Thủ tướng Chính phủ nói.

Trao đổi với các đại biểu, Phó Thủ tướng Chính phủ so sánh giữa xây dựng Chính phủ điện tử và phát triển thanh toán điện tử trong việc huy động người dân tham gia sâu rộng, chủ động hơn.

Đối với Chính phủ điện tử, ngoài việc ứng dụng công nghệ thông tin để hoạt động của bộ máy nhà nước, quản lý xã hội minh bạch hơn, hiệu quả hơn, nhưng cũng để huy động người dân tham gia vào công việc quản lý xã hội nhiều hơn.

Tương tự, thanh toán điện tử có rất nhiều hình thức nhưng suy cho cùng là tạo cơ hội người dân tham gia nhiều hơn vào lĩnh vực ngân hàng, gắn liền với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, xác thực cá nhân.

“Người Việt Nam có câu ‘đồng tiền đi liền với ruột’, do vậy, vấn đề an toàn, an ninh trong thanh toán với dân là điều thiết thực nhất. Vì thế, để đẩy mạnh thanh toán điện tử, tận dụng thời cơ kinh tế số, chúng ta cần gắn với an toàn, an ninh và phải làm sao cho mọi người dân thấy lợi ích tham gia” Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam nói.

Phó Thủ tướng Chính phủ cho biết, Chính phủ đã có chỉ đạo các ngành như thuế, bảo hiểm, viễn thông, điện phải áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt...; trong đó, hai lĩnh vực là giáo dục và y tế phải triển khai trước năm 2020.

“Bây giờ rất nhiều nông dân, người nghèo vẫn nghĩ rằng tài khoản ngân hàng không dành cho mình, thay đổi suy nghĩ này là nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước, hệ thống ngân hàng, các tổ chức tín dụng, truyền thông...”, Phó Thủ tướng Chính phủ lưu ý và cho rằng cần phải ứng dụng mạnh mẽ công nghệ, tiến tới tích hợp thông tin cá nhân về nhân thân, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, ngân hàng... đồng thời, phối hợp đồng bộ giữa các Bộ, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, vận động, giải thích để người dân tham gia.

Chia sẻ khó khăn với các doanh nghiệp, ngân hàng khi chuyển từ công nghệ thẻ từ sang thẻ chip kéo theo thay đổi về hạ tầng, Phó Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh sự đồng lòng, kêu gọi từ cơ quan nhà nước cùng sự bàn bạc sâu sát với các doanh nghiệp. Bởi, nếu doanh nghiệp chỉ vì lợi ích của riêng mình chưa chắc đã có động lực.

“Nếu cần thiết cho đất nước phát triển vượt lên thì sự tốn kém ấy của các ngân hàng về mặt lâu dài sẽ được bù đắp lại về mặt kinh tế một cách xứng đáng. Quan trọng hơn đây là trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp, ngân hàng hoạt động trong lĩnh vực này.

Bằng những hành động cụ thể, với sự thuyết phục của các ngân hàng, doanh nghiệp chung tay vì lợi ích chung, lĩnh vực thanh toán điện tử, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để tận dụng thời cơ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ đạt được những kết quả thiết thực”, Phó Thủ tướng Chính phủ tin tưởng...

Nguồn: baochinhpvu.vn

CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA CHÍNH THỨC ĐƯỢC VẬN HÀNH

Phát biểu tại lễ khai trương Công Dịch vụ công Quốc gia vào vận hành chính thức tại địa chỉ dichvucong.gov.vn, diễn ra chiều ngày 09/12, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nhấn mạnh, xây dựng Công Dịch vụ công Quốc gia là một nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng Chính phủ điện tử, kết nối Chính phủ với người dân và doanh nghiệp mà trực tiếp là góp phần nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Nhận thức rõ vị trí, tầm quan trọng của Công Dịch vụ công Quốc gia, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành, địa phương xây dựng với mong muốn tạo dựng một địa chỉ cung cấp thông tin và hỗ trợ việc thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công liên tục, minh bạch, chính xác, hiệu quả, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, chống tiêu cực, tiết kiệm chi phí và góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Tại thời điểm khai trương, Công Dịch vụ công Quốc gia cung cấp các dịch vụ công, bao gồm 5 dịch vụ công thực hiện tại 63 tỉnh, thành phố gồm: Đổi giấy phép lái xe, thông báo hoạt động khuyến mại, cấp lại thẻ Bảo hiểm y tế do mất, hỏng; dịch vụ cấp điện hạ áp (phục vụ người dân, hộ gia đình), dịch vụ cấp điện trung áp (phục vụ doanh nghiệp) và tích hợp tiện ích thanh toán tiền điện. Cung cấp 3 dịch vụ công thực hiện tại cấp bộ gồm: Cấp Giấy phép lái xe

quốc tế, đăng ký khuyến mãi, nhóm dịch vụ về cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa. Bên cạnh đó là 2 tiện ích nộp thuế điện tử và đối với doanh nghiệp, tiện ích thanh toán tiền điện.

Đối với 4 địa phương tích hợp trong năm 2019 sẽ cung cấp thêm một số dịch vụ công, cụ thể TP. Hồ Chí Minh: Đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế; Hà Nội: Đăng ký khai sinh, xác nhận tình trạng hôn nhân; Quảng Ninh, Hải Phòng: Đăng ký khai sinh.

Số lượng dịch vụ công này sẽ được tiếp tục tăng lên nhanh chóng trên cơ sở phối hợp chặt chẽ của Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan trong việc kết nối hệ thống và lựa chọn cung ứng dịch vụ công để tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp.

Trong quá trình xây dựng Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Tập đoàn Bru chính viễn thông Việt Nam (VNPT) đã tập trung nguồn lực xây dựng Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo hình thức doanh nghiệp tự đầu tư và cho thuê lại dịch vụ. Theo ông Huỳnh Quang Liêm, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn VNPT, VNPT cam kết đồng hành trong quá trình xây dựng và phát triển Cổng Dịch vụ công Quốc gia, áp dụng mô hình, công nghệ tiên tiến, hiện đại, cung cấp các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin tốt nhất cho người sử dụng.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, khi Cổng Dịch vụ công Quốc gia đi vào hoạt động, người dân, doanh nghiệp chỉ cần truy cập một địa chỉ duy nhất (dichvucong.gov.vn), bằng một tài khoản duy nhất là có thể đăng nhập được đến tất cả các cổng dịch vụ công cấp Bộ, cấp tỉnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, theo dõi tình trạng giải quyết, đánh giá chất lượng giải quyết và gửi phản ánh, kiến nghị mà không phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính. Đồng thời, có thể tái sử dụng các thông tin đã có và tiết kiệm thời gian chuẩn bị hồ sơ, từ đó giảm đáng kể chi phí xã hội trong thực hiện thủ tục hành chính, đặc biệt là những thủ tục hành chính có liên quan đến nhiều cơ quan.

Theo tính toán sơ bộ đối với chi phí thực hiện nhóm dịch vụ công đang cung cấp với tần suất giao dịch hiện nay, khi chuyển đổi phương thức từ thực hiện trực tiếp sang trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia sẽ tiết kiệm được 4.222 tỷ đồng/năm, trong đó, chi phí tiết kiệm được do lợi ích từ việc thực hiện qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia mang lại khoảng 1.736 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, Cổng Dịch vụ công Quốc gia với các nền tảng, dữ liệu dùng chung cũng sẽ giúp hạn chế việc đầu tư dàn trải tại các bộ, ngành, địa phương và giúp tăng cường quản lý nhà nước, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính, tăng trách nhiệm giải trình và năng lực phản ứng chính sách, thúc đẩy quá trình cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội.

Văn phòng Chính phủ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, địa phương rà soát, đánh giá, nâng cấp chất lượng các dịch vụ công trực tuyến liên quan thiết yếu đến đời sống của người dân, doanh nghiệp dần tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đẩy nhanh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin từ cổng dịch vụ công của các bộ, địa phương với Cổng Dịch vụ công Quốc gia và nâng cấp, hoàn thiện các tính năng, tiện ích để tạo những trải nghiệm tốt nhất cho người sử dụng...

Nguồn: baohinhphu.vn

TIẾP TỤC CẢI CÁCH THỂ CHẾ TẠO ĐIỀU KIỆN CHO DOANH NGHIỆP

Theo Chủ tịch Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng, năm 2020, tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là vẫn quyết liệt cải cách thể chế, xây dựng môi trường kinh doanh nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho doanh nghiệp.

Tại hội nghị đối thoại cấp cao về đề tài cải thiện môi trường đầu tư và thương mại Việt Nam do Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng (ACAPR) và Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) tổ chức chiều ngày 12/12, có 12 ý kiến từ đại diện các doanh nghiệp đã phản ánh những thách thức về tiếp cận thị trường đối với hàng hóa và đầu tư vào Việt Nam, và môi trường kinh doanh tại Việt Nam...

Thay mặt Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, cơ quan, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng cảm ơn, ghi nhận và tiếp thu các ý kiến rất thực tế, phát sinh từ thực tế hoạt động, kinh doanh của doanh nghiệp. Từ các ý kiến này, các cơ quan chức năng liên quan sẽ hoàn thiện thể chế cũng như có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng đề nghị các Bộ, cơ quan rà soát thống nhất, hướng dẫn doanh nghiệp liên quan đến các vấn đề doanh nghiệp phản ánh, nêu kiến nghị và có thời hạn giải quyết cụ thể. Bên cạnh đó, Ban Thư ký của Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ cũng sẽ tổng hợp ý kiến, các vấn đề đề báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

Năm 2020 là năm cuối nhiệm kỳ Chính phủ 2016 - 2020, Chủ tịch Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng cho biết, chỉ đạo của Thủ tướng sẽ tiếp tục đặt trọng tâm vào các nhiệm vụ bứt phá, quyết liệt về cải cách thể chế để tạo dư địa cho tăng trưởng. Tinh thần Thủ tướng Chính phủ là vẫn quyết liệt xây dựng môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Chủ tịch Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng cũng đề nghị các tiểu ban của Hiệp hội doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam tiếp tục có những đóng góp với các cơ quan chức năng để giúp Việt Nam điều chỉnh thể chế, tạo được môi trường kinh doanh tốt nhất cho doanh nghiệp.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ NỘI VỤ:

CÔNG BỐ KẾT LUẬN THANH TRA VIỆC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ TUYỂN DỤNG, QUẢN LÝ CÔNG CHỨC TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

Ngày 05/12/2019, Thanh tra Bộ Nội vụ ký ban hành Thông báo Kết luận thanh tra số 612/TB-TTBNV việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; nâng ngạch công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/5/2019.

Theo Kết luận thanh tra, về quản lý, sử dụng biên chế công chức và ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong cơ quan hành chính nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã xây dựng Đề án vị trí việc làm và được Bộ Nội vụ phê duyệt khung danh mục 317 vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh. Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh mới phê duyệt Đề án tại 10 cơ quan, đơn vị, hiện còn 20 cơ quan, đơn vị chưa phê duyệt.

Trong 3 năm, từ 2017- 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đều giao chỉ tiêu biên chế công chức vượt chỉ tiêu được Bộ Nội vụ giao hàng năm; qua kiểm tra, năm nhiều nhất giao vượt 543 chỉ tiêu, năm ít nhất giao vượt 325 chỉ tiêu.

Về tinh giản biên chế, kế hoạch đến năm 2021 tỉnh sẽ tinh giản 421 biên chế, đạt 16,02% so với 2.629 biên chế được Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2015, tuy nhiên đến thời điểm thanh tra, có 220 người được tinh giản, nghỉ hưu, thôi việc.

Tại thời điểm thanh tra còn 150 lao động hợp đồng tại 10 cơ quan, tổ chức, tuy nhiên Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đến ngày 26/11/2019 đã chấm dứt toàn bộ số lao động hợp đồng này.

Về trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức, qua kiểm tra 39 hồ sơ cho thấy, các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức cơ bản được Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo thẩm quyền, nhìn chung đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục theo quy định. Tuy nhiên, có một số hồ sơ thiếu chứng chỉ quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học theo tiêu chuẩn ngạch; trong đó có 03 trường hợp Sở Nội vụ tỉnh Bình Dương đã thu hồi quyết định tuyển dụng vào ngày 04/11/2019.

Việc xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên đối với 08 trường hợp cơ bản đã đáp ứng trình tự, thủ tục theo quy định. Tuy nhiên, nội dung một số biên bản kiểm tra, sát hạch hoặc văn bản đề nghị Sở Nội vụ chưa thể hiện đầy đủ nội dung kiểm tra, sát hạch.

Về nâng ngạch công chức, tỉnh Bình Dương đã tổ chức 02 kỳ thi nâng ngạch, cơ bản đã thực hiện tốt theo quy định, tuy nhiên còn tồn tại một số thiếu sót, trong đó có việc chấm chưa

sát đáp án, nhiều trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ nhưng chứng chỉ/chứng nhận nộp sau thời hạn nhận hồ sơ.

Về bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, qua kiểm tra 258 hồ sơ, nhìn chung Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo đúng quy định chung của pháp luật, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, nhưng quá trình thực hiện còn hạn chế, tồn tại sau: Có trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn; có trường hợp không lấy ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ theo quy định; có trường hợp thi tuyển không đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà chỉ đăng trên Website tỉnh Bình Dương và niêm yết tại Trung tâm Hành chính của tỉnh. Không thành lập Ban Giám sát theo Đề án và Kế hoạch thi tuyển của tỉnh.

Về số lượng cấp phó, tại thời điểm thanh tra, còn 02 đơn vị cấp phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có số lượng Phó Trưởng phòng vượt quy định được xác định tại Đề án vị trí việc làm (vượt 01 người).

Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương chỉ đạo thực hiện một số nội dung như: Chỉ đạo thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó.

Tham mưu, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh chấm dứt việc giao chỉ tiêu biên chế địa phương; khẩn trương phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với 20 đơn vị còn lại. Đẩy mạnh tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Có biện pháp hiệu quả để tinh giản biên chế đối với những người không hoàn thành nhiệm vụ, năng lực yếu theo quy định. Thực hiện đến năm 2021 phải tinh giản biên chế đạt tối thiểu 10% theo quy định.

Đối với các trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trước ngày 28/12/2017 còn thiếu điều kiện, tiện chuẩn và sai về quy định, thủ tục và các trường hợp được tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt đến nay còn thiếu chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cử đi đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung, hoàn thiện trong năm 2019.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về công tác cán bộ. Thường xuyên tổ chức tập huấn về công tác tổ chức cán bộ; thực hiện việc quản lý hồ sơ công chức thống nhất theo quy định.

Ngoài ra, Thanh tra Bộ Nội vụ cũng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để xảy ra những hạn chế, tồn tại đã nêu để có hình thức xử lý theo quy định...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ: 13 ĐỊA PHƯƠNG THÍ ĐIỂM THI TUYỂN 76 VỊ TRÍ LÃNH ĐẠO

Bộ Nội vụ cho biết, đã có 9 cơ quan Trung ương tổ chức thi tuyển với 30 vị trí và 13 địa phương thí điểm thi tuyển với 76 vị trí lãnh đạo.

Theo tổng kết của Bộ Nội vụ, tổng biên chế công chức chính thức và dự phòng năm 2020 là 253.517 biên chế, giảm 8,68% so với số biên chế được giao năm 2015. Từ năm 2015 đến ngày 30/11/2019, đã tinh giản biên chế 50.547 người. Riêng giai đoạn từ 15/10/2018 đến 30/11/2019 giảm 10.047 người.

Sở Nội vụ các địa phương đã tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức, sắp xếp các sở, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, phù hợp với thực tế. Đến nay, có 54/63 cấp tỉnh thực hiện việc sáp nhập các Trung tâm Y tế có cùng chức năng để thành lập Trung tâm Phòng ngừa và kiểm soát bệnh tật; 437/713 cấp huyện thực hiện hợp nhất Bệnh viện huyện và Trung tâm Y tế.

Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XIV. Đã trình Thủ tướng Chính phủ thực trạng ban hành các văn bản dưới luật của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ về kiểm soát quyền lực trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, kiến nghị hoàn thiện.

Sau khi luật được thông qua, Bộ Nội vụ dự kiến xây dựng các Nghị định hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật và rà soát để sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với các quy định mới của Bộ Chính trị về công tác cán bộ để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa các quy định của Đảng và Nhà nước.

Đến nay, Bộ Nội vụ đã nhận được báo cáo việc thực hiện thí điểm Đề án của 14 cơ quan Trung ương và 15 địa phương trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy. Trong đó, Bộ Tài chính thực hiện Đề án sắp xếp, hợp nhất các chi cục thuế cấp huyện thành chi cục thuế khu vực đối với 32 cục thuế tỉnh, thành phố và cắt giảm được 1.900 tổ/đội thuộc kho bạc nhà nước cấp huyện và 165 phòng thuộc kho bạc nhà nước cấp tỉnh (trong đó, có 43 phòng giao dịch và 122 phòng tham mưu); tỉnh Cao Bằng, sau khi triển khai sắp xếp đã giảm được 158 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội, y tế, giáo dục phổ thông, nông nghiệp, văn hóa, du lịch; qua đó, giảm được 498 vị trí lãnh đạo (166 cấp trưởng và 332 cấp phó) tại các đơn vị sự nghiệp công lập...

Về quản lý cán bộ công chức, tại các cơ quan Trung ương, có 9 cơ quan đã tổ chức thi tuyển với 30 vị trí, như Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ. Cùng với đó, 5 cơ quan đã xây dựng kế hoạch, đang triển khai thực hiện (Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ban Kinh tế Trung ương).

Qua báo cáo của 15 địa phương, có 13 địa phương đã tổ chức thực hiện thí điểm thi tuyển, với 76 vị trí, như các tỉnh: Hòa Bình, Ninh Bình, Thừa Thiên Huế, Lào Cai, Quảng Ninh... 2 địa phương đang triển khai thực hiện là tỉnh Vĩnh Phúc và Trà Vinh.

Nguồn: tienphong.vn

GIẢM 16.000 CÁN BỘ SAU SÁP NHẬP HUYỆN, XÃ

Ngày 09/12, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn cho biết, Bộ Nội vụ sẽ thẩm định hết 5 tỉnh cuối cùng trước khi trình Chính phủ.

Theo tính toán trong giai đoạn 2019 - 2021, có 45 tỉnh, thành phố thực hiện việc sắp xếp, qua đó sẽ giảm 6 đơn vị hành chính cấp huyện, 564 đơn vị hành chính cấp xã. Điển hình, tại tỉnh Bắc Giang đã giảm 21 đơn vị hành chính cấp xã, từ 230 giảm xuống còn 209 đơn vị sau sắp xếp. Hay tại tỉnh Hà Tĩnh, sau khi sắp xếp và thành lập thị trấn Lộc Hà, số lượng đơn vị hành chính cấp xã giảm tới 46 đơn vị, từ 262 giảm xuống còn 216 đơn vị. Tương tự, tại tỉnh Lạng Sơn, sau khi thực hiện sắp xếp, số lượng đơn vị hành chính cấp xã cũng giảm từ 226 xuống còn 200 đơn vị (giảm 26 đơn vị).

Tuy nhiên, đối với nhiều đơn vị hành chính đề xuất chưa sắp xếp trong giai đoạn này, qua nghiên cứu các đề án, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội cho rằng, một số địa phương đưa ra những lý giải chưa thuyết phục. Trong đó, tỉnh Bắc Giang còn 15 đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định; hay tỉnh Hà Tĩnh còn 17 đơn vị hành chính cấp xã...

Về tinh giản bộ máy, theo tính toán của Thứ trưởng Trần Anh Tuấn, kết thúc đợt sáp nhập này, đến trước năm 2022 sẽ giảm được khoảng gần 10.000 cán bộ, công chức và khoảng gần 6.000 người hoạt động không chuyên trách. Tuy nhiên, việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức dôi dư là vấn đề khó khăn lớn nhất trong việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã. Bởi, khi tiến hành sáp nhập phải sắp xếp lại, phải thay đổi vị trí công tác, có trường hợp phải giải quyết cho nghỉ, cho thôi việc hoặc tinh giản biên chế. Vì vậy, vấn đề đặt ra là cần phải tiến hành và giải quyết làm sao cho thỏa đáng, có tình có lý, được cả cái chung và cái riêng.

“Việc sáp nhập các đơn vị hành chính sẽ giúp cho tinh gọn bộ máy chính quyền địa phương, giảm được số lượng lớn cán bộ, công chức cấp xã, giảm được gánh nặng của ngân sách nhà nước. Nhưng trong sắp xếp, số cán bộ, công chức dôi dư cũng phải giải quyết thế nào cho thỏa đáng, thông qua việc xem xét tuyển chọn, bố trí những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào các vị trí còn thiếu ở các đơn vị hành chính khác, ở các sở ngành, hoặc giải quyết tinh giản biên chế, thôi việc, chuyển công tác khác.

Thực tế cho thấy ở nhiều địa phương thực hiện việc sáp nhập, cán bộ, công chức ở các huyện, xã sáp nhập đều tâm tư khi thực hiện sáp nhập. Trước những băn khoăn của cán bộ, công chức, Thứ trưởng Trần Anh Tuấn khẳng định, không ai bị “mất ghế” sau sáp xếp cả.

“Tư duy mất ghề bây giờ đã cũ và cổ quá rồi, vì chúng ta không làm ở chỗ này thì sẽ làm ở chỗ khác. Còn lo ngại mất vị trí, người đang làm lãnh đạo, quản lý lại xuống chuyên viên cũng không có. Bởi khi sáp nhập, mỗi đề án đều có phương án bố trí số lượng cấp trưởng, cấp phó trong từng đơn vị hành chính theo đúng quy định, số dôi dư (kể cả lãnh đạo) đều được tính toán để bố trí, giải quyết phù hợp”, Thứ trưởng Trần Anh Tuấn khẳng định.

Điểm đáng lưu ý khác tại buổi làm việc mới đây nhất, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ tiếp tục tổng hợp, nắm bắt khó khăn, vướng mắc của địa phương để kịp thời tháo gỡ, sớm ổn định tình hình các địa phương trong diện sắp xếp. Đồng thời, cần chú ý đến việc giải quyết cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, trang thiết bị, phương tiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Về việc này, Thứ trưởng Trần Anh Tuấn cho biết, trong mỗi đề án đều nhấn mạnh đến yêu cầu này. Trong đó, khi sáp nhập, hình thành các đơn vị hành chính mới dù là cấp huyện, hay cấp xã đều không có địa phương nào xây dựng thêm trụ sở mới, mà đều sử dụng các trụ sở đã có sẵn để làm việc, còn các trụ sở khác không dùng đến thì thực hiện việc xử lý theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Đặc biệt, việc sắp xếp các đơn vị hành chính đều có các giải pháp không gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân, không làm khó khăn cho người dân trong vấn đề thực hiện các nhu cầu của mình.

Nguồn: tienphong.vn

NGƯỜI DÂN HÀI LÒNG VỚI SỰ THAY ĐỔI CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI ĐỊA PHƯƠNG MÌNH

Nếu trước đây mỗi khi có việc phải ra các cơ quan nhà nước để giải quyết các thủ tục hành chính, người dân thường nói vui với nhau “hành là chính” thì giờ mỗi người dân đều cảm thấy thoải mái trong vấn đề đó.

Chiều ngày 09/12, Công Dịch vụ công Quốc gia đã chính thức được vận hành tại địa chỉ dichvucong.gov.vn. Một trong những lợi ích của việc cho ra đời Công Dịch vụ công Quốc gia là mong muốn tạo dựng một địa chỉ cung cấp thông tin và hỗ trợ việc thủ tục hành chính hiệu quả, chính xác, tạo thuận lợi cho người dân. Tuy nhiên, ngay trước khi có sự ra đời của Công Dịch vụ công Quốc gia, nhiều địa phương trên cả nước đã có nhiều biện pháp cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

Từ cuối quý 3 năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã phối hợp với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, Bưu điện thành phố triển khai thí điểm chuyển giao nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố cho bưu điện thành phố cũng như người dân chỉ cần liên hệ với nhân viên bưu điện theo ba cấp thành phố, quận huyện và xã đến tận nơi nhận hồ sơ chuyển đến cơ quan nhà nước giải quyết và nhận kết quả để trả về địa chỉ yêu cầu của người dân. Do đó, tất cả người dân cũng như các

doanh nghiệp của thành phố Đà Nẵng không cần phải đến các bộ phận một cửa. Cũng như TP. Đà Nẵng, nhiều tỉnh thành trên cả nước cũng áp dụng việc đưa nhân viên bưu chính đến tận nhà, doanh nghiệp trên địa bàn để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, thậm chí như ở Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh Kiên Giang còn chi trả lệ phí bưu chính cho Bưu điện thay người dân, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp. Việc kết nối với Bưu điện trong công tác thủ tục hành chính giúp cho các cơ quan hành chính Nhà nước tinh giản biên chế thực hiện nhiệm vụ gián tiếp, giảm tải công việc và và khai thác hiệu quả dịch vụ bưu chính công cộng do Nhà nước đầu tư, tiết kiệm thời gian trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Tại thành phố Hồ Chí Minh, việc triển khai liên thông 3 trong 1 (làm ba thủ tục trong một lần đến cơ quan nhà nước: làm giấy khai sinh, bảo hiểm y tế và hộ khẩu cho trẻ) không chỉ giúp cho người dân không phải đi lại nhiều lần, không mất thời gian chờ đợi, góp phần giảm bớt thủ tục cho cán bộ công chức ở bộ phận thủ tục hành chính mà còn tạo nguồn thông tin dữ liệu điện tử chung trong quản lý. Theo anh Hoàng Duy Quang ở đường Hùng Vương, quận 5: việc chỉ một lần đến nộp hồ sơ đầy đủ mà anh có thể hoàn thành giấy khai sinh, bảo hiểm y tế và hộ khẩu cho con trai thứ hai của anh khiến gia đình hết sức phấn khởi bởi khi sinh con đầu lòng chưa có hình thức này thì anh mất rất nhiều thời gian đi lại cũng như chờ đợi để có thể hoàn thành 3 loại giấy tờ cơ bản như trên. Sau sự thành công của việc tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh, trong tháng 12 này tất cả các tỉnh thành trên cả nước cũng sẽ triển khai việc hoàn thành liên thông ba thủ tục. Việc làm này tạo điều kiện rất nhiều cho người dân, đặc biệt người dân cũng như bà con dân tộc ở các vùng sâu vùng xa...

Cũng như các tỉnh thành trong cả nước, Thủ đô Hà Nội cũng đã có những cải cách thủ tục hành chính gắn với việc áp dụng công nghệ thông tin, tinh giản biên chế.... đang phát huy những hiệu quả ban đầu. Việc cải cách thủ tục hành chính là hướng đi của các cấp chính quyền Hà Nội, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đồng thời hạn chế sự sách nhiễu, phiền toái... Tại Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy, việc đưa các thủ tục hành chính vào trên mạng đã tạo được nhiều thuận lợi cho người dân. Theo anh Nguyễn Việt Dũng, cư dân phường Trung Hòa thì anh cũng đã tìm hiểu nhiều dịch vụ công qua mạng để khi có việc cần về thủ tục hành chính anh có thể tra cứu trước hoặc điện thoại nhờ tư vấn của cán bộ hành chính địa phương để đỡ mất công khi đăng ký các thủ tục... Tuy nhiên, theo lãnh đạo Phòng Nội vụ quận Cầu Giấy, mặc dù các phường đã tổ chức tuyên truyền qua các hội nghị, các Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố và phát những tờ hướng dẫn khi người dân đến làm trực tiếp tại bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân phường về việc dịch vụ công trực tuyến nhưng mới chỉ thành công ở lứa trẻ bởi họ chỉ cần hướng dẫn một lần là họ có thể đăng ký thành thạo nhưng với những người lớn tuổi thì luôn cần tới sự hướng dẫn của cán bộ ở Bộ phận một cửa. Được coi là quận trung tâm chính trị của Thủ đô Hà Nội, quận Ba Đình cũng đã có những biện pháp đổi mới, thiết thực, tạo được sự đồng thuận của người dân trong việc cải cách thủ tục hành chính. Vừa qua, Đội cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội quận Ba Đình đã triển khai nhiều chương trình đến trường học trên địa bàn để làm căn cứ công dân cho học sinh khi đủ tuổi. Do có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chức năng và Ban Giám hiệu trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương (trường trên địa bàn quận Ba Đình) nên chỉ trong một buổi sáng, hàng

trăm học sinh của nhà trường năm tròn độ tuổi 2004 - 2005 đã được làm thủ tục cấp căn cước công dân. Trước đó, nhà trường đã cung cấp tờ khai và hướng dẫn cẩn thận đến từng trường hợp, học sinh chỉ cần mang sổ hộ khẩu và thực hiện việc lấy dấu tay, chụp ảnh trong thời gian rất ngắn tại trường là có thể hoàn thành thủ tục. Theo chị Dương Hồng Trang tại 25 Phan Đình Phùng, Ba Đình: nếu không có sự phối hợp của cơ quan chức năng và nhà trường trong việc hoàn thành thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho các cháu tại trường thì không chỉ các cháu mà phụ huynh cũng mất thời gian khi đưa con mình ra tận cơ quan công an xếp hàng, hoàn thành các thủ tục. Theo một chỉ huy của Đội cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội quận Ba Đình, trong năm vừa qua Đội đã phân công nhiều tổ công tác đến tận nhà, bệnh viện để làm thủ tục cấp căn cước công dân cho người nhà, người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh nặng. Mặc dù mỗi lần như vậy phải vận chuyển máy móc, thiết bị đến tận nơi cũng như giúp người bệnh có tư thế ngồi đúng để chụp ảnh vô cùng khó khăn, đặc biệt là với các cán bộ nữ nhưng chỉ huy đội cũng như các cán bộ chiến sỹ luôn động viên nhau mỗi một trường hợp dù có bao nhiêu tuổi, dù bệnh tật thế nào, có sinh sống được bao lâu nữa thì họ cũng có quyền sở hữu cũng như rất cần căn cước công dân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực tế, công tác triển khai cải cách hành chính tại các địa phương thời gian qua đã khẳng định việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân đã được các địa phương đẩy mạnh, trong đó đặc biệt quan tâm việc trả đúng hạn và vượt trước thời hạn. Để có được kết quả như vậy, ngoài việc quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo từng địa phương, việc có các nội quy, quy định rõ ràng, việc xác định rõ vai trò trách nhiệm của từng cán bộ trong công tác hành chính đã tạo nên sự chuyển biến rõ rệt trong công tác thủ tục hành chính, tạo nên sự hài lòng của mỗi người dân địa phương.

Nguồn: baovanhhoa.vn

HÀ NỘI: CUNG CẤP 1.448 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4

Qua hơn 3 năm tổ chức triển khai Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy, công tác cải cách hành chính của thành phố đã được triển khai đầy đủ, toàn diện trên tất cả các nội dung. Đến nay, các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Chương trình số 08 cơ bản hoàn thành. Cải cách hành chính thực sự là khâu đột phá, góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Đây là khẳng định của Trưởng phòng cải cách hành chính, Sở Nội vụ Hà Nội Phạm Tuấn Anh tại buổi giao ban báo chí do Thành ủy Hà Nội tổ chức chiều ngày 10/12.

Theo đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của thành phố có nhiều đổi mới theo hướng sâu sát, quyết liệt, sáng tạo, mang lại hiệu quả rõ rệt; tổ chức triển khai toàn diện, đồng bộ trên tinh thần 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ hiệu quả”, “một đầu mối, một việc xuyên suốt”... Công tác xây dựng, ban hành và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được tiến hành thường xuyên, kịp thời, có chất lượng, đáp ứng các hoạt động về quản lý nhà nước. Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, rà soát, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy trình giải quyết theo thẩm quyền và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đã tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước.

Tính đến nay, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố là 1.818 thủ tục hành chính. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn đạt 98,81% năm 2016, đến hết quý III/2019 đạt 99,86%. Thành phố đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Đến nay, toàn thành phố có 1.448 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (đạt tỷ lệ 80%). Số lượng hồ sơ tiếp nhận trên Cổng Dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử thành phố đạt hơn 2,2 triệu hồ sơ. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước có các bước cải thiện, nâng cao qua từng năm.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành của thành phố và trong phục vụ nhân dân, doanh nghiệp mang lại hiệu quả rõ nét, là công cụ đòn bẩy quyết định thúc đẩy công tác cải cách hành chính của thành phố.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tại buổi giao ban, nhiều ý kiến cho rằng, Chỉ số hiệu quả và quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của thành phố đang đứng ở vị trí thấp. Một số chỉ số thành phần trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) cần tiếp tục được cải thiện thứ hạng trong thời gian tới.... Cơ chế phối hợp giữa cơ quan, đơn vị trong việc giải

quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông còn ít, chưa phát huy hiệu quả, còn tình trạng quá hạn trong giải quyết hồ sơ lưu thông...

Tại buổi giao ban, lãnh đạo Sở Nội vụ nhấn mạnh, trong giai đoạn 2021 - 2026, xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của thành phố. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung ứng dịch vụ công, xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh được Hà Nội coi đây là giải pháp đột phá để hiện đại hóa hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, là cơ sở để tinh giản biên chế trong bộ máy hành chính các cấp...

Nguồn: congthuong.vn

HÀ NỘI: KỊP THỜI PHÁT HIỆN TÌNH TRẠNG NHỮNG NHIỀU NGƯỜI DÂN

Ban Chỉ đạo Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội vừa ban hành Đề án số 56-ĐA/BCĐ về đẩy mạnh công tác phát hiện, ngăn chặn, xử lý tình trạng tiêu cực, gây phiền hà, những nhiều người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Theo đề án, các quận, huyện, thị ủy, Đảng ủy trực thuộc Thành ủy; các sở, ban, ngành thành phố Hà Nội thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; kịp thời phát hiện những bất cập trong công tác quản lý Nhà nước, những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí để làm tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tình trạng tiêu cực, gây phiền hà, những nhiều, vòi vĩnh người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Cùng với tăng cường công tác tuyên truyền, đề án cũng nhấn mạnh việc kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý các vi phạm. Bảo đảm 100% trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng, lãng phí phải được xử lý trách nhiệm theo đúng quy định. 100% tố cáo về tình trạng tiêu cực, những nhiều, vòi vĩnh người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc của cán bộ, đảng viên được xem xét, giải quyết theo đúng quy định, nhằm mục đích giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

Đồng thời, 100% cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử phù hợp với đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị. 100% cấp ủy, cơ quan, đơn vị đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí và phát hiện, xử lý tình trạng tiêu cực, những nhiều, vòi vĩnh người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm để tổ chức thực hiện.

Đề án cũng xác định mục tiêu tăng từ 20% trở lên số cuộc thanh tra một số lĩnh vực có nguy cơ xảy ra tình trạng tiêu cực, những nhiều, vòi vĩnh người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc như: Đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; hoạt

động xuất - nhập khẩu; thu - chi ngân sách; quản lý tài sản công; công tác cán bộ; cấp giấy phép đầu tư, đăng ký kinh doanh; lĩnh vực hải quan, thuế, quản lý thị trường; quản lý, sử dụng đất đai...

100% kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát về phát hiện, xử lý tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu, vòi vĩnh người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, kết hợp với phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên được thực hiện; kết quả xử lý sau thanh tra, kiểm tra, giám sát được công khai theo đúng quy định; các vi phạm, thiếu sót phải được khắc phục nghiêm túc, kịp thời.

Để thực hiện các mục tiêu trên, Ban Chỉ đạo Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội sẽ triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như: Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xây dựng văn hóa không “phong bì” để phòng ngừa tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực; tăng cường thực hiện cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ...

Nguồn: laodongthudo.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: GIÚP NGƯỜI DÂN LÀM CĂN CƯỚC CÔNG DÂN NHANH GỌN

Để cải cách thủ tục hành chính, giúp người dân làm căn cước công dân thuận tiện, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an TP. Hồ Chí Minh (PC06) đến các trường học, bệnh viện và tận nhà các Mẹ Việt Nam Anh hùng, người có công để thực hiện quy trình cấp căn cước công dân.

Mới đây, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an TP. Hồ Chí Minh đã đến bệnh viện cấp căn cước công dân cho các y - bác sĩ, viên chức Bệnh viện Phụ sản Từ Dũ và Bệnh viện Đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh. Theo kế hoạch, trong 3 tuần tới, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an TP. Hồ Chí Minh tiếp tục đến hỗ trợ y bác sĩ, viên chức ở các bệnh viện: Bình Dân, Ung Bướu, Chợ Rẫy làm căn cước công dân.

Nguồn: sggp.org.vn

HẢI PHÒNG: 96 DOANH NGHIỆP KẾT NỐI HỆ THỐNG QUẢN LÝ HẢI QUAN TỰ ĐỘNG

Hệ thống quản lý hải quan tự động (VASSCM) tại Hải quan Hải Phòng đã được kết nối tới gần 100 doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng và được nâng cấp lên phiên bản mới.

Theo Cục Hải quan TP. Hải Phòng, năm 2019, công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan tại đơn vị được thay đổi về chất và lượng. Qua đó, giúp giảm thời gian, chi phí và thủ tục cho doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản lý của cơ quan Hải quan, giảm sự tiếp xúc giữa công chức và doanh nghiệp nhằm ngăn chặn tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu của cán bộ công chức theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 02/2019/NQ-CP.

Lãnh đạo Cục Hải quan TP. Hải Phòng cho biết, tiếp nối thành công của Hệ thống VASSCM do Cục Hải quan TP. Hải Phòng chủ trì nghiên cứu xây dựng từ năm 2017, được Tổng cục Hải quan triển khai mở rộng ra các cửa khẩu cảng biển toàn quốc trong năm 2018, năm 2019, Cục Hải quan TP. Hải Phòng hoàn thành việc nâng cấp hệ thống (phiên bản 2.4) để triển khai thực hiện tới toàn bộ doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng, kho ngoại quan trên địa bàn.

Đến nay, VASSCM đã được Hải quan TP. Hải Phòng kết nối với 58 doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng và 38 kho ngoại quan trên địa bàn nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát hải quan đối với toàn bộ diễn biến của hàng hóa đưa vào, đưa ra các kho, bãi, cảng, đồng thời đem lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng.

Ngoài ra, Cục Hải quan TP. Hải Phòng đang triển khai việc kết nối Hệ thống VASSCM với Hệ thống quản lý container soi chiếu tại địa điểm máy soi cố định nhằm tận dụng nguồn dữ liệu thông tin container vào khu vực soi chiếu (Getin) làm dữ liệu đầu vào của Hệ thống VASSCM.

*** Hải Phòng: Hơn 15.000 doanh nghiệp ký thỏa thuận hợp tác với Hải quan**

Theo Cục Hải quan TP. Hải Phòng, đến ngày 05/12, Cục đã triển khai ký kết Bản thỏa thuận hợp tác với 15.068 doanh nghiệp.

Lãnh đạo Cục Hải quan Hải Phòng cho biết, trên cơ sở quy định về cơ chế giải quyết vướng mắc mà Cục đã ban hành và những nội dung đã thỏa thuận, mọi phản ánh của doanh nghiệp đều được giải quyết, xử lý thông qua số điện thoại, đường dây nóng, thư điện tử tại các địa điểm làm thủ tục hải quan và website của Cục.

Đồng thời, cộng đồng doanh nghiệp là một kênh thông tin để lãnh đạo Cục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm soát nội bộ, giám sát thực thi công vụ của cán bộ, công chức với quyết tâm xây dựng đội ngũ trong sạch, chuyên nghiệp và văn minh.

Mặt khác, nhằm đưa mối quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp đi vào thực chất, ngày 21/3/2019, Cục đã ban hành Kế hoạch số 3547/KH-HQHP triển khai các hoạt động cụ thể, tập trung vào 5 nội dung sau: Tăng cường thông tin về hoạt động đối tác; hỗ trợ doanh nghiệp thực thi pháp luật; tăng cường hoạt động tham vấn cộng đồng doanh nghiệp và các bên liên quan; giám sát thực thi pháp luật; hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp.

Tháng 8/2019, quyền Cục trưởng đã giao 4 Chi cục Hải quan cửa khẩu và Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư gia công triển khai kế hoạch gặp gỡ, làm việc với hơn 2.000 doanh nghiệp thường xuyên hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn theo nhiều hình thức: Phát phiếu khảo sát, đối thoại trực tiếp... để tiếp nhận, lắng nghe các vướng mắc, kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp.

Ngày 13/9/2019, Cục Hải quan TP. Hải Phòng đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp nhằm triển khai sâu, rộng, khuyến khích doanh nghiệp hợp tác, chia sẻ và đồng hành cùng cơ quan Hải quan.

Theo lãnh đạo Cục Hải quan TP. Hải Phòng, những hoạt động phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp thể hiện nỗ lực, quyết tâm của tập thể lãnh đạo Cục cùng toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị.

Nguồn: haiquanonline.com.vn

ĐÀ NẴNG: KIÊN QUYẾT XỬ LÝ CÁN BỘ NHỮNG NHIỀU VỚI DÂN

Việc đùn đẩy, những nhiều của các cán bộ đối với người dân trong thời gian qua trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã khiến cho nhiều người tỏ ra bức xúc.

Đề cập vấn đề này, Đại biểu Huỳnh Bá Thành, Chủ nhiệm Chính trị Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố cho rằng, không ít cán bộ công chức, viên chức xử lý hồ sơ của công dân rất chậm, thậm chí có tình trạng những nhiều, hách dịch gây bức xúc trong Nhân dân.

Trả lời chất vấn vấn đề này, Giám đốc Sở Nội vụ Võ Ngọc Đồng cho biết, trong thời gian qua, trên địa bàn thành phố có các đoàn thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán đến làm việc. Qua đó, đã phát hiện sai phạm, dẫn đến có cán bộ bị bắt, bị kỷ luật theo đúng quy định của pháp luật.

Việc xử lý này đã tạo niềm tin cho người dân đối với quyết tâm phòng, chống tham nhũng, lãng phí của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, việc này tác động đến tinh thần làm việc của cán bộ công chức trong thực thi công việc.

“Sự co lại”, lo sợ khi giải quyết công việc của cán bộ, công chức đã dẫn đến tình trạng chậm trễ trong giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp”, ông Đồng nói.

Ông Đồng khẳng định, qua công tác giám sát các sở, ban, ngành nếu phát hiện cán bộ, công chức gây những nhiều, hách dịch, vòi vĩnh... khi giải quyết công việc cho công dân sẽ xử lý nghiêm; thậm chí cách chức hoặc điều chuyển công việc khác và công khai người vi phạm lên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tuy nhiên, cũng có không ít bộ phận cán bộ, công chức do năng lực hạn chế, dẫn đến giải quyết công việc cho công dân chưa hiệu quả, kéo dài. Theo ông Đồng, việc tinh giản biên chế trong thời gian qua đã phần nào gây áp lực đối với cán bộ, công chức khi xử lý công việc. Có cán bộ phải kiêm nhiệm xử lý nhiều công việc, nhiều lĩnh vực.

Tranh luận về vấn đề này, Đại biểu Nguyễn Thành Tiến, Trưởng ban Ban Đô thị, Hội đồng nhân dân thành phố cho rằng, qua hoạt động giám sát của Ban cho thấy, trong quá trình xử lý công việc, không ít cán bộ, công chức của thành phố không những có dấu hiệu “co lại” mà còn đùn đẩy trách nhiệm.

Giám đốc Sở Nội vụ Võ Ngọc Đồng cho rằng, tình trạng cán bộ sợ trách nhiệm, đùn đẩy trong công việc không chỉ diễn ra ở cơ sở, các ngành mà ở cấp thành phố. “Nếu trước đây, có những việc có thể “thông thoáng” làm được, thì bây giờ cán bộ bắt buộc phải làm đúng theo pháp luật”, ông Đồng nói.

Giám đốc Sở Nội vụ thành phố cam kết bản thân ông sẽ làm hết trách nhiệm, công việc được giao. Việc gì trong thẩm quyền của ngành thì giải quyết ngay; việc gì không làm được sẽ báo cáo với thành phố để giải quyết hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

Nguồn: enternews.vn

ĐÀ NẴNG: HỖ TRỢ THÊM CHO CÁN BỘ TỰ NGUYỆN XIN NGHỈ VIỆC

Sau 3 ngày làm việc, chiều ngày 12/12, kỳ họp thứ 12, Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa IX bế mạc, thông qua nhiều nghị quyết quan trọng.

Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung về quy định chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ xin thôi làm nhiệm vụ và công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý tự nguyện thôi việc để bố trí cán bộ.

Ngoài các mức hỗ trợ chế độ thôi làm nhiệm vụ hoặc thực hiện chế độ thôi việc và hỗ trợ chế độ, chính sách theo thời gian công tác thì cán bộ xin nghỉ việc được hỗ trợ thêm.

Theo đó, đối với cán bộ là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy trở lên và các chức danh tương đương khác được hỗ trợ thêm 200 triệu đồng. Còn lại, cán bộ tùy theo chức danh, chức vụ thuộc từng cấp ngành, địa phương làm việc tại các cơ quan đơn vị có mức hỗ trợ từ 100 triệu đồng đến 180 triệu đồng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng Huỳnh Đức Thơ cho biết, năm 2020, thành phố tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm hoàn thành mục tiêu Nghị quyết đề ra. Thành phố tháo gỡ khó khăn vướng mắc liên quan đến dự án công trình tồn đọng.

Hiện nay, thành phố còn 2.000 khu đất dự án đang bị đình trệ, chậm trễ không thể giao dịch, không triển khai được do gặp nhiều vướng mắc. Thành phố sẽ tập trung tháo gỡ, đẩy nhanh thủ tục liên quan đến kêu gọi đầu tư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cho biết, vẫn còn rất nhiều hiện tượng cán bộ công chức làm việc thụ động, dựa dẫm, đùn đẩy, không nhiệt tình giải thích để cho người dân và doanh nghiệp đi lại nhiều lần.

"Cán bộ bây giờ sợ trách nhiệm, bây giờ tình hình này ai cũng cẩn thận, tuy nhiên một số cán bộ có biểu hiện lợi dụng lo lắng để gây ra khó khăn phức tạp. Vì vậy, cần tiếp tục xây dựng bộ máy hành chính có hiệu quả, cải cách công vụ" - ông Huỳnh Đức Thơ nhấn mạnh./.

Nguồn: vov.vn

QUẢNG NINH: THÍ ĐIỂM HỢP NHẤT SỞ NỘI VỤ VỚI BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY

Với 100% đại biểu tán thành, chiều ngày 07/12, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã thông qua Nghị quyết về việc thống nhất chủ trương thí điểm hợp nhất Sở Nội vụ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan mới này sẽ thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho cấp ủy cấp tỉnh về công tác tổ chức, cán bộ và tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực nội vụ.

Trước đó, ngày 27/11, Bộ Nội vụ đã có văn bản gửi các địa phương về việc đăng ký thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, bao gồm 8 Sở ngành, trong đó có thí điểm hợp nhất Sở Nội vụ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ.

Ở cấp huyện, từ trong năm 2018, tỉnh Quảng Ninh đã hoàn thành hợp nhất Ban Tổ chức cấp ủy với Phòng Nội vụ thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy với Thanh tra huyện thành Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra ở 14/14 địa phương.

Việc hợp nhất ở cấp tỉnh tiếp tục khẳng định nỗ lực của tỉnh Quảng Ninh trong việc cụ thể hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW của Trung ương Đảng, cũng như Nghị quyết 56/2017/QH14 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy chính trị, hành chính Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Cũng trong kỳ họp cuối năm, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã thông qua 25 Nghị quyết về cơ chế chính sách, biện pháp chỉ đạo điều hành để phát triển kinh tế - xã hội; Phương án giá các loại đất; Hỗ trợ giảng viên, sinh viên trường Đại học Hạ Long; Mở rộng đối tượng người cao tuổi thụ hưởng chính sách trợ giúp xã hội; Hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định 68, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, bản, khu phố.../.

Nguồn: vov.vn

QUẢNG NINH: HỖ TRỢ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CHỊU TÁC ĐỘNG DO SẮP XẾP LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Với phương châm không làm ảnh hưởng đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các đơn vị, địa phương thực hiện sáp nhập, hợp nhất, tại Kỳ họp cuối năm 2019, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 220/2019/NQ-HĐND về quy định chính sách hỗ trợ với mức cao hơn so với chính sách quy định hiện hành đối với cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng, người hoạt động không

chuyên trách ở cấp xã, thôn, bản, khu phố chịu tác động từ việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sắp xếp lại thôn, bản, khu phố.

Theo đó, đối với người thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ thấp hơn so với phụ cấp chức vụ đang hưởng, ngoài việc được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử còn được tinh hỗ trợ một lần bằng tiền tương đương với 60 tháng chênh lệch giữa mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ với mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo mới tại thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo cũ.

Đối với những người nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc ngay mà có đủ thời gian đóng bảo hiểm thì ngoài việc được hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo quy định hiện hành còn được tinh hỗ trợ 3 tháng tiền lương bình quân cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi so với quy định về tuổi nghỉ hưu; 5 tháng tiền lương bình quân cho 20 năm đầu công tác có đóng bảo hiểm xã hội, từ năm thứ 21 trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được trợ cấp 1/2 tháng tiền lương.

Đối với người nghỉ công tác chừa đủ tuổi nghỉ hưu (dưới 2 năm) được tinh hỗ trợ một lần bằng tiền tương đương với 6 tháng tiền lương bình quân cho mỗi năm nghỉ công tác chừa đủ tuổi nghỉ hưu.

Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, bản, khu phố được hỗ trợ một lần bằng tiền tương đương 2 lần mức phụ cấp hàng tháng hiện đang hưởng tại thời điểm nghỉ công tác.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, huyện nhằm bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, ổn định gắn với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức để đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả phục vụ tốt hơn cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp sau sắp xếp...

Nguồn: ttxvn

SƠN LA: ĐẨY NHANH CHI TRẢ LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP XÃ HỘI QUA THẺ ĐIỆN TỬ

Từ tháng 12/2019, Bưu điện và Bảo hiểm xã hội tỉnh Sơn La ứng dụng công nghệ thông tin trong chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội, nhằm góp phần cải cách thủ tục hành chính, hướng tới sự hài lòng của người dân.

Theo đó, hàng tháng, ngành Bưu điện và Bảo hiểm xã hội tỉnh Sơn La phối hợp thực hiện chi trả cho 31.051 người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội với tổng số tiền trên 120 tỷ đồng.

Phó Giám đốc Bưu điện thành phố Sơn La Đỗ Thị Thành cho biết, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội qua thẻ chi trả điện tử được triển khai,

thực hiện theo lộ trình do Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam cùng với Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng.

Tại tỉnh Sơn La, tháng 11/2019, cơ quan bưu điện đã tiến hành lấy thông tin, cấp phát thẻ chi trả điện tử thay thế cho phiếu lĩnh lương hưu, trợ cấp xã hội cho người hưởng trên địa bàn. Các điểm chi trả có số lượng cấp phát thẻ trên 80% thực hiện chi trả lương, trợ cấp xã hội qua thẻ chi trả điện tử ngay trong tháng 12/2019.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội qua thẻ chi trả điện tử tạo điều kiện cho người hưởng có thể rút lương hưu, trợ cấp xã hội tại tất cả các điểm chi trả của bưu điện, không phụ thuộc vào nơi đăng ký danh sách nhận ban đầu. Hoặc có thể rút vào bất kỳ thời điểm nào thích hợp, không phụ thuộc vào ngày chi trả lương hay linh động chọn nhận hết, nhận từng phần và khoản tiền còn vẫn nằm trong tài khoản thẻ.

Theo Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh Sơn La Phạm Thanh Hải, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội qua thẻ chi trả điện tử nhằm hiện đại hóa công tác chi trả, giảm thủ tục hành chính, góp phần tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người hưởng nhận lương hưu, trợ cấp xã hội. Đặc biệt, các khoản chế độ, trợ cấp được tích hợp trên cùng một thẻ giúp người hưởng thuận tiện hơn trong việc quản lý, không phải đi nhận tiền nhiều lần tại nhiều điểm chi trả khác nhau.

Giám đốc Bưu điện tỉnh Sơn La Phùng Thế Hùng cho biết, với thẻ chi trả điện tử, người hưởng có thể quản lý, theo dõi số tiền và thông tin giao dịch thông qua các công cụ như website, điện thoại di động và các điểm chi trả. Ngành Bưu điện và Bảo hiểm xã hội tỉnh sẽ có thêm công cụ quản lý người hưởng một cách hợp lý, hiệu quả, bảo đảm chính xác và tránh thiếu sót, gây trục trặc bảo hiểm xã hội. Thời gian tới, ngành Bưu điện sẽ đề xuất với Bảo hiểm xã hội tỉnh tăng cường nhân lực tham gia kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các điểm chi trả có số người hưởng trên 100 người nhằm bảo đảm tiến độ và nâng cao hiệu quả chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội qua thẻ chi trả điện tử.

Cùng với đó, ngành Bưu điện và Bảo hiểm xã hội tỉnh vẫn tiếp tục phối hợp duy trì song song các điểm chi trả tập trung để bảo đảm không làm ảnh hưởng đến việc nhận lương hưu, trợ cấp xã hội của người hưởng. Cùng với đó, hai ngành tăng cường tuyên truyền ứng dụng công nghệ thông tin trong chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua thẻ chi trả điện tử, phấn đấu đến tháng 1/2020 sẽ triển khai, thực hiện đồng loạt tại các điểm chi trả trong toàn tỉnh...

Nguồn: baotintuc.vn

NGHỆ AN: CẦN LÀM RÕ “HÌNH HÀI”, DẤU ẤN CỦA NĂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Bên cạnh những ý kiến về cơ chế, chính sách cho các huyện miền núi, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An tại các đơn vị bầu cử Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông (tổ

bầu cử số 5) còn đề nghị có sự vào cuộc quyết liệt hơn trong cải cách hành chính, cũng như giám sát chặt chẽ các dự án treo, dự án chậm tiến độ.

Bí thư Huyện ủy Trương Dương Nguyễn Văn Hải nêu, tình trạng lao động ly hương, ly nông đi làm ăn xa với số lượng lớn. Theo đại biểu, để tạo việc làm cho người dân thì cần phải tăng cường giao đất, giao rừng, tuy nhiên, lại cần có giải pháp về nguồn vốn để bố trí.

Góp ý vào xây dựng định hướng phát triển trong năm 2020, các đại biểu cho rằng, trong lĩnh vực cải cách hành chính, mặc dù tỉnh Nghệ An đã tích cực cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp, song thẳng thắn nhìn nhận chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Bí thư Huyện ủy Con Công Nguyễn Đình Hùng cho biết, tỉnh thu hút nhiều dự án, nhưng các dự án “trên giấy” còn nhiều. Do đó, đề nghị rà soát, giám sát chặt chẽ dự án treo, dự án chậm tiến độ; đồng thời cần kiểm tra, đánh giá lại tại các sở, ngành, địa phương, nhằm tìm ra giải pháp cụ thể hơn, chỉ rõ vướng mắc ở đâu, xây dựng lại bộ thủ tục hành chính. Đặc biệt, cần phải căn cơ trong công tác thanh, kiểm tra, nhằm đẩy nhanh tiến độ cải cách hành chính rõ nét hơn, mạnh mẽ hơn.

Đồng tình với những kiến nghị liên quan đến cải cách hành chính, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Nguyễn Văn Thông cho rằng, trong 2 năm vừa qua, các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh được cải thiện tích cực, tiến bộ nhanh. Đặc biệt, năm 2019 được xác định là năm cải cách hành chính, tuy nhiên, kết quả của năm đưa ra khá mờ nhạt, chung chung, chưa mang dấu ấn, hình hài đúng như thông điệp đề ra.

Chỉ ra một số nguyên nhân, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Thông cho biết, khả năng tiếp cận đất đai gần như là “điểm nghẽn” đang gây nhiều vướng mắc cho các nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án.

Đây là vấn đề đã đề cập từ nhiều năm trước, nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết triệt để. Mặt khác, chưa đưa ra được các giải pháp mới mạnh mẽ hơn, đột phá hơn, mang lại sự yên tâm cho nhà đầu tư, cũng như tạo ra sức hút lớn đối với doanh nghiệp khi đến với tỉnh.

Do đó, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An đề nghị cần chỉ rõ nguyên nhân ở đâu, trách nhiệm thuộc về sở, ban, ngành nào, tinh thần là "phải “điểm huyết” một cách chính xác thì mới giải quyết triệt để được”.

Góp ý vào định hướng phát triển, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Thông đề nghị các cấp, ngành cần quan tâm mạnh mẽ vào lĩnh vực logistics. Theo đó, xác định lại vai trò của logistics, đề ra chiến lược, chính sách cụ thể trên địa bàn.

Có 13 lượt ý kiến của đại biểu tại tổ 5 sẽ được tổng hợp đầy đủ, trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên họp ngày 11/12.

Nguồn: baonghean.vn

KIÊN GIANG: CỤC THUẾ TIẾP TỤC HỢP NHẤT CÁC CHI CỤC THUẾ TRÊN ĐỊA BÀN TRỌNG YẾU

Đến nay, Cục Thuế tỉnh Kiên Giang đã hoàn thành chỉ tiêu sáp nhập các Chi cục Thuế tại các huyện không thuộc địa bàn biên giới, hải đảo.

Tuy nhiên, do còn 4 Chi cục thuế thuộc địa bàn trọng yếu chưa sáp nhập, nên Cục Thuế tỉnh Kiên Giang sẽ tiếp tục hợp nhất 4 Chi cục thuế này trong năm 2020, nhằm đảm bảo giảm 50% số Chi cục thuế trên địa bàn.

Trước đó, Cục Thuế tỉnh Kiên Giang có tổng số 15 Chi cục Thuế, để đáp ứng giảm còn 8 Chi cục thuế theo quy định (50%). Sau khi hợp nhất 10 Chi cục Thuế thành 5 Chi cục Thuế khu vực nêu trên, hiện tại tỉnh Kiên Giang vẫn còn tổng cộng 10 Chi cục Thuế, trong đó có 4 đơn vị đặc thù thuộc địa bàn biên giới, hải đảo, không thuộc diện hợp nhất theo Quyết định số 520/QĐ-BTC của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, tại Công văn số 4431/TCT ngày 31/10/2019 của Tổng cục Thuế gửi các Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã nêu 28 địa phương, trong đó có tỉnh Kiên Giang cần có phương án để hoàn thành chỉ tiêu giảm 50% số Chi cục Thuế trên địa bàn...

Nhằm tiếp tục hợp nhất 5 Chi cục Thuế còn lại theo tinh thần chỉ đạo của Tổng cục Thuế, hiện tại Cục Thuế tỉnh Kiên Giang đã có kế hoạch và dự kiến giữ nguyên CCT huyện đảo Phú Quốc; hợp nhất 4 Chi cục Thuế, gồm: Chi cục Thuế TP. Rạch Giá và Chi cục Thuế đảo Kiên Hải; 2 địa phương thuộc địa bàn biên giới là Chi cục Thuế TP. Hà Tiên và Chi cục Thuế huyện Giang Thành trong năm 2020...

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kiên Giang Nguyễn Quốc Cường cho rằng, trước khi tiến hành sáp nhập các đơn vị này, Cục Thuế Kiên Giang cần có sự nghiên cứu, đánh giá về cơ sở hạ tầng, giao thông, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tại các địa phương nêu trên... đảm bảo tích cực công tác quản lý thuế và nhất là không gây khó khăn, phiền hà cho người dân khu vực biên giới, hải đảo trong việc đi lại thực hiện các thủ tục về thuế tại trụ sở cơ quan thuế... Từ đó, Cục Thuế có cơ sở để báo cáo tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện. Nếu thấy cần thiết, Cục Thuế sẽ tham mưu lãnh đạo tỉnh, kiến nghị cơ quan chức năng cho đăng ký bổ sung thêm con dấu cho các văn phòng cơ quan thuế nơi không đặt trụ sở Chi cục Thuế. Việc này nhằm tạo cho người dân vùng biên giới, hải đảo thực hiện các thủ tục hành chính về thuế thuận lợi và công tác quản lý thuế trên các địa bàn trọng yếu được thông suốt, đảm bảo an ninh kinh tế, chủ quyền quốc gia, tạo thuận lợi thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế...

Nguồn: thanhtra.com.vn

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG

Từ thập niên 90 của thế kỷ XX đến nay, quản trị công đang nổi lên với tính cách là một vấn đề lý luận và thực tiễn thu hút sự quan tâm, nghiên cứu của các nhà khoa học. Hiện nay, cải cách chính phủ theo mô hình quản trị công là một xu thế phổ biến nhằm đáp ứng tốt hơn những yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn. Bài viết phân tích mục tiêu của quản trị công và nêu lên hệ thống chỉ tiêu đánh giá quản trị công...

1. Quan niệm và mục tiêu của quản trị công

Bước tiến về mặt lý luận và thực tiễn từ quản lý công sang quản trị công xuất phát từ yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn quản trị ở các quốc gia dưới tác động của các nhân tố như: áp lực và thách thức của toàn cầu hóa; hạn chế của hành chính công truyền thống và áp lực của cải cách chính phủ; sự phát triển của các tổ chức xã hội và sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại.

Có quan niệm coi quản trị công là sự hợp tác giữa nhiều chủ thể (nhà nước, thị trường, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, báo chí và công dân) do nhà nước giữ vai trò chủ đạo nhằm giải quyết các vấn đề công, cung ứng dịch vụ công và thực hiện lợi ích công. Vì vậy, quản trị công là sự hợp tác giữa nhà nước và các tổ chức xã hội nhằm giải quyết tốt các vấn đề công, cung ứng dịch vụ công và thực hiện lợi ích công.

Có thể thấy, sự khác nhau giữa mô hình quản trị công với quản lý nhà nước theo nghĩa truyền thống ở một số phương diện sau:

Thứ nhất, về kết cấu, nếu trong quản lý nhà nước theo nghĩa truyền thống, nhà nước hay chính phủ là chủ thể duy nhất trong quản lý xã hội, thì trong mô hình quản trị công, nhà nước không còn là chủ thể duy nhất mà chủ thể quản trị công vừa bao gồm nhà nước, vừa bao gồm tổ chức phi chính phủ, tổ chức phi lợi nhuận, khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội, báo chí và công dân.

Thứ hai, về phương thức, nếu quản lý nhà nước theo nghĩa truyền thống là quá trình thực thi quyền lực nhà nước đơn phương, một chiều, từ trên xuống thì quản trị công là quá trình tương tác một cách hiệu quả giữa nhà nước, doanh nghiệp, xã hội và công dân. Việc thông qua các phương thức như hợp tác, đối thoại, hiệp thương, quan hệ đối tác giữa nhà nước với thị trường và xã hội để quản lý có hiệu quả các vấn đề công và thực hiện tốt lợi ích công. Trong mô hình quản trị, quan hệ giữa nhà nước và xã hội không phải là quan hệ đối lập, mà là quan hệ đối tác và hợp tác.

Thứ ba, về cơ chế, nếu quản lý nhà nước theo nghĩa truyền thống, nhà nước sử dụng chính sách, pháp luật, mệnh lệnh hành chính để thực thi quyền lực đối với xã hội, thì trong quản trị công, cơ chế vừa bao gồm các quy tắc chính thức (pháp luật), vừa bao gồm các thể chế phi chính thức; quản trị công không còn đơn thuần là dựa vào việc sử dụng quyền lực đơn phương từ trên xuống dưới của nhà nước; xã hội và công dân cũng không phải là bên tiếp

nhận một cách bị động chính sách và mệnh lệnh của nhà nước, mà là “quá trình tương tác một cách hiệu quả giữa nhà nước, doanh nghiệp, xã hội và công dân”(1).

Thứ tư, về tổ chức bộ máy và con người. Nếu quản lý nhà nước theo nghĩa truyền thống là việc thông qua bộ máy công quyền và đội ngũ cán bộ, công chức để nhà nước thực thi vai trò quản lý xã hội, thì trong quản trị công, bên cạnh tổ chức, bộ máy công quyền còn có hệ thống thiết chế là các đoàn thể xã hội, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức phi lợi nhuận và báo chí; là sự hợp tác giữa tổ chức và bộ máy quyền lực công với tổ chức và của các tổ chức bên ngoài bộ máy công quyền để giải quyết hiệu quả các vấn đề công, cung ứng dịch vụ công.

Thứ năm, về góc độ nguồn lực. Nếu trong quản lý nhà nước theo nghĩa truyền thống, nhà nước chỉ dựa vào sức mạnh và nguồn lực của bản thân để giải quyết các vấn đề công, cung cấp dịch vụ công thì trong mô hình quản trị công, đồng thời với việc khẳng định tầm quan trọng về các nguồn lực của nhà nước, còn nhấn mạnh đến nguồn lực, sức mạnh của xã hội và thị trường trong quản lý xã hội, cũng như sự tích hợp nguồn lực của khu vực công và khu vực tư để giải quyết có hiệu quả các vấn đề công và cung ứng dịch vụ công.

Mục tiêu của quản trị công chính là thực hiện quản trị tốt, bao gồm 9 vấn đề sau:

Một là, tăng cường tính hợp pháp của Nhà nước. Dưới góc độ chính trị học, tính hợp pháp của Nhà nước được hiểu là sự thừa nhận và ủng hộ của Nhân dân đối với việc nắm giữ quyền lực công của Nhà nước. Việc duy trì địa vị thống trị của Nhà nước không chỉ cần đến công cụ bạo lực, mà còn cần có sự thừa nhận và phục tùng một cách tự giác của Nhân dân đối với việc nắm giữ và thực thi quyền lực của nhà nước. Vì vậy, mục tiêu quan trọng của quản trị công là thông qua các phương thức khác nhau để tăng cường tính hợp pháp của nhà nước và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với các thiết chế quyền lực công.

Hai là, đảm bảo sự tham gia đầy đủ của Nhân dân. Sự tham gia của Nhân dân không chỉ là yêu cầu cơ bản của chính trị dân chủ, mà còn là một phương diện không thể thiếu của quản lý dân chủ. Sự tham gia của công dân không chỉ là để thực hiện quyền công dân, mà còn là sự bù đắp cho một số hạn chế về phương diện nhân lực, vật lực và năng lực chuyên môn của nhà nước. Chính vì vậy, yếu tố quan trọng của quản trị công là việc mở rộng và bảo đảm sự tham gia của công dân vào quá trình quản lý xã hội. Theo đó, nhà nước cần có cơ chế hợp lý để đảm bảo sự tham gia của công dân; đồng thời, thực hiện các quyền tự do ngôn luận, nêu sáng kiến chính sách, phê bình, kiến nghị, thảo luận, tranh luận và phản biện của công dân. Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện để các đoàn thể Nhân dân, các tổ chức xã hội tham gia có hiệu quả vào quá trình quản lý, hợp tác giữa nhà nước với các tổ chức xã hội.

Ba là, công khai và minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. “Minh bạch” được hiểu là tất cả công việc của các cơ quan nhà nước (trừ những vấn đề thuộc về bí mật quốc gia theo luật không được công khai) đều cần phải công khai để đảm bảo “quyền được biết” của công dân và tiếp nhận sự giám sát của công dân. Tính minh bạch chủ yếu liên quan đến hai phương diện quan trọng: thứ nhất, tính công khai về các thông tin liên quan đến chính sách và hoạt động của các cơ quan nhà nước; thứ hai, quyền được biết của công dân, tức người dân có thể thông qua nhiều phương thức khác nhau để nắm bắt thông tin một cách

nhanh chóng, đầy đủ từ các cơ quan nhà nước. Đảm bảo quyền được biết là tiền đề quan trọng để thực hiện sự tham gia và giám sát của công dân.

Bốn là, tính trách nhiệm. Tính trách nhiệm được hiểu là cơ quan nhà nước phải thực hiện tốt chức trách của mình đối với công dân theo pháp luật; phải đưa ra sự phản ứng và hành động có trách nhiệm trước những yêu cầu chính đáng của công dân. Trong quản trị công, tính trách nhiệm được thể hiện ở những phương diện như: các cơ quan nhà nước và đội ngũ công chức phải chịu trách nhiệm trước xã hội và công dân về hành vi của mình; các cơ quan nhà nước nắm bắt kịp thời nhu cầu, đòi hỏi của doanh nghiệp, xã hội và công dân nhằm đưa ra các giải pháp để giải quyết những nhu cầu, đòi hỏi đó.

Năm là, pháp quyền. Pháp quyền là cơ sở của quản trị dân chủ và được hiểu là: 1) Xã hội có một khung khổ pháp luật đầy đủ, đồng bộ và minh bạch nhằm ghi nhận và bảo vệ quyền con người, quyền công dân; 2) Sự độc lập của hệ thống tư pháp; 3) Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, bất cứ người nào, tổ chức nào đều có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật; 4) Quyền công dân đều được tôn trọng và bảo đảm một cách đầy đủ; 5) Pháp luật là chuẩn mực cao nhất trong quản trị công, tất cả hoạt động của quản lý công đều phải theo pháp luật. Vì vậy, pháp quyền có nghĩa là “có pháp luật để làm căn cứ và hoạt động theo, chấp hành và thực thi pháp luật phải nghiêm, vi phạm pháp luật bắt buộc phải bị truy cứu”.

Sáu là, hiệu lực và hiệu quả. Tính hiệu lực và hiệu quả của quản trị công được thể hiện ở một số phương diện như: tính hợp lý trong sắp xếp bộ máy và sự vận hành thông suốt, hiệu quả của các cơ quan nhà nước; sự rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức; sự tinh thông và thành thạo về nghiệp vụ, năng suất, chất lượng và hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức; chi phí đầu tư cho phục vụ công thấp, nhưng chất lượng của phục vụ công tốt; thực hiện công bằng xã hội, giải quyết tốt mối quan hệ giữa công bằng và hiệu quả, coi trọng hiệu quả xã hội; nhấn mạnh sự phát triển bền vững, tránh được tối đa hành vi ngắn hạn; coi trọng việc sử dụng bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

Bảy là, công bằng xã hội, là một tiêu chí thể hiện sự tiến bộ xã hội, là giá trị ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Công bằng xã hội không chỉ là sự công bằng và hợp lý trong phân phối, mà còn bao gồm sự công bằng về cơ hội, thể hiện ở một số phương diện như sự bình đẳng về quyền công dân. Theo đó, nhà nước phải bảo đảm sự bình đẳng trong việc thực hiện các quyền của công dân, bao gồm quyền tham gia, quyền tự do thể hiện ý kiến, quyền lao động, quyền nghỉ ngơi, quyền tài sản, quyền nhân thân...; sự công bằng trong phân phối giá trị xã hội và sự công bằng về cơ hội; sự công bằng và hiệu quả trong tái phân phối; các giá trị, lợi ích sự công bằng trong hoạt động cung cấp dịch vụ công.

Tám là, liêm chính. Liêm chính và tham nhũng là hai phương thức hành vi đối lập nhau. Tham nhũng là nhân tố ảnh hưởng rất lớn đến sự ổn định của xã hội, làm tăng chi phí giao dịch tạo ra sự lãng phí về nguồn lực xã hội; tham nhũng còn làm suy giảm niềm tin của người dân đối với nhà nước. Vì thế, xây dựng một nhà nước liêm chính, minh bạch và hiệu quả cao là mục tiêu nhiều nước hướng đến.

Chính là, ổn định xã hội. Ổn định là cơ sở để thực hiện sự phát triển bền vững, là nguyện vọng và lợi ích lớn nhất của người dân. Ổn định có nghĩa là sự ổn định và hòa bình trong một quốc gia, là trật tự kỷ cương xã hội được duy trì và bảo đảm; đoàn kết và đồng thuận xã hội được củng cố. Ở đây sự ổn định còn bao hàm tính liên tục và ổn định của hệ thống chính sách. Chỉ có ổn định xã hội mới có thể thực hiện được các mục tiêu phát triển, người dân mới có thể an cư lạc nghiệp. Vì thế, ổn định là tiền đề của sự phát triển bền vững, là một trong những mục tiêu của quản trị công.

2. Hệ thống tiêu chí đánh giá quản trị công

Việc xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá quản trị công là tiền đề để nhận thức một cách khách quan, chính xác đối với thực trạng quản trị của một quốc gia. Có một hệ thống tiêu chuẩn mới đánh giá đúng hiệu quả quản trị, phát hiện ra những vấn đề cần cải thiện, thấy được khoảng cách giữa hiện thực quản trị với trạng thái lý tưởng của quản trị, từ đó đề ra phương hướng để cải cách và đổi mới. Chính vì vậy, trong những năm gần đây, một số tổ chức quốc tế đã tiến hành hợp tác với từng quốc gia riêng biệt để thiết lập nên chỉ tiêu đánh giá quản trị phù hợp với điều kiện của quốc gia đó. Điều này làm cho các chỉ tiêu đánh giá quản trị vừa mang tính phổ biến, vừa mang tính đặc thù, vừa phản ánh các giá trị chung mà thế giới thừa nhận và theo đuổi, vừa phản ánh điều kiện đặc thù của mỗi quốc gia. Trên cơ sở tham khảo các chỉ tiêu đánh giá quản trị do một số tổ chức quốc tế đề xuất, căn cứ điều kiện đặc thù và mục tiêu phát triển, cần xây dựng các tiêu chí đánh giá quản trị công ở Việt Nam như sau:

- Tiêu chí đánh giá dịch vụ công. Dịch vụ công và hoạt động cung cấp dịch vụ công là một nội dung quan trọng để đánh giá hiệu quả quản trị công của một quốc gia. Các chỉ tiêu chủ yếu phản ánh trực tiếp thực trạng cung cấp dịch vụ công của một quốc gia bao gồm: tỷ lệ ngân sách nhà nước dùng cho việc cung ứng dịch vụ công cơ bản tính theo bình quân đầu người; thực trạng bảo đảm xã hội; tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; mức độ bao phủ của bảo hiểm y tế; sự giúp đỡ của nhà nước đối với những người có hoàn cảnh khó khăn; tính đồng bộ và chất lượng của cơ sở hạ tầng; việc duy trì trật tự và an toàn xã hội; hỗ trợ giải quyết việc làm; bảo vệ môi trường và chất lượng môi trường; mức độ hài lòng của người dân và tổ chức đối với dịch vụ công cũng như sự phục vụ của các cơ quan nhà nước.

- Tiêu chí đánh giá việc bảo đảm thực hiện quyền con người và quyền công dân. Bảo vệ và mở rộng quyền con người, quyền công dân là mục tiêu quan trọng nhất của quản trị công. Nó vừa được thể hiện trong hệ thống chính sách, pháp luật của nhà nước, vừa thể hiện trong thực tế đời sống chính trị của nhà nước và công dân. Các chỉ tiêu phản ánh việc thực hiện quyền con người và quyền công dân bao gồm: sự ghi nhận và bảo vệ của pháp luật đối với quyền công dân; mức độ thực hiện quyền công dân theo quy định của pháp luật; việc bảo vệ quyền của các nhóm yếu thế như phụ nữ, trẻ em, người nghèo...; sự bảo vệ và khoan dung đối với những ý kiến thuộc về thiểu số và người có ý kiến khác; ý thức về quyền con người của quan chức và công dân; năng lực tự bảo vệ mình của công dân; sự bảo vệ của pháp luật đối với công dân...

- Tiêu chí đánh giá sự tham gia của công dân. Các tiêu chí chủ yếu để đánh giá mức độ tham gia của công dân bao gồm: hệ thống pháp luật về bầu cử, phạm vi thực hiện bầu cử trực

tiếp, mức độ cạnh tranh trong bầu cử, mức độ tiếp xúc giữa cử tri với ứng viên trước bầu cử; tự quản ở cơ sở; việc thực hiện cơ chế lắng nghe ý kiến, đối thoại, thảo luận, tranh luận và phản biện xã hội trong quá trình hoạch định chính sách; tính tự chủ và chất lượng hoạt động của các đoàn thể Nhân dân, các tổ chức xã hội; môi trường thể chế cho hoạt động của các đoàn thể Nhân dân, các tổ chức xã hội; mức độ ảnh hưởng của các đoàn thể Nhân dân, các tổ chức xã hội đối với quá trình chính sách; sự hợp tác giữa các cơ quan nhà nước và các đoàn thể nhân dân trong hoạt động cung ứng dịch vụ công; mức độ sử dụng mạng internet của người dân vào hoạt động nêu sáng kiến chính sách, tham gia thảo luận và đề xuất ý kiến, kiến nghị...

- Tiêu chí đánh giá tính công khai và minh bạch. Các tiêu chí cơ bản để đánh giá mức độ công khai, minh bạch bao gồm: quy định pháp luật về công khai thông tin và hiệu quả thực hiện các quy định đó; số lượng và chất lượng của truyền thông chính trị mức độ công khai hóa trong quá trình hoạch định chính sách; mức độ công khai trong hoạt động của các cơ quan công quyền; sự nắm bắt của công dân đối với các vấn đề chính trị; tính tự chủ của báo chí; sự đa dạng về phương thức tiếp cận thông tin hoạt động của hệ thống chính trị của công dân; mức độ công khai và tính chân thực về thu nhập và tài sản của đội ngũ cán bộ, công chức...

- Tiêu chí đánh giá tính trách nhiệm. Các tiêu chí chủ yếu để đánh giá tính trách nhiệm của cơ quan nhà nước bao gồm: trách nhiệm trong phục vụ công; trách nhiệm giám sát khi ủy quyền việc cung ứng dịch vụ công cho doanh nghiệp và tổ chức xã hội; mức độ chịu trách nhiệm đối với hành vi của công chức trong thực thi công vụ; việc xử lý đối với những biểu hiện thiếu tinh thần trách nhiệm; các kênh để thực hiện sự tương tác giữa công chức với người dân; sự tôn trọng của công chức đối với ý kiến của người dân; cơ chế tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị của công dân; cơ chế tư vấn chính sách của các cơ quan nhà nước; tính kịp thời trong việc điều chỉnh, sửa đổi các chính sách có liên quan; mức độ phản ánh nhu cầu của công dân trong chính sách; sự ảnh hưởng từ các ý kiến của công dân đối với chính sách; số lượng tổ tụng hành chính và kết quả tổ tụng hành chính...

- Tiêu chí đánh giá tính pháp quyền. Với tư cách một đặc trưng quan trọng của quản trị công, các tiêu chí cơ bản đánh giá tính pháp quyền của nhà nước bao gồm: thực trạng hoạt động lập pháp và tính đồng bộ của hệ thống pháp luật; sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức trong hệ thống chính trị; sự hiểu biết và tôn trọng pháp luật của công chức và công dân; vai trò của pháp luật trong thực tế đời sống chính trị; tính tự chủ của hoạt động lập pháp và tư pháp; vai trò của đội ngũ luật sư; ý thức pháp luật của công chức và người dân; cơ chế kiểm tra tính hợp hiến, hợp pháp trong xây dựng chính sách của các cơ quan nhà nước và mức độ chấp hành các phán quyết tư pháp...

- Tiêu chí đánh giá tính hợp pháp. Các tiêu chí cơ bản dùng để đánh giá tính hợp pháp bao gồm: sự thừa nhận của công dân đối với hiến pháp; sự thừa nhận của công dân đối với các cơ quan nhà nước; uy tín của các cơ quan nhà nước; sự tín nhiệm của công dân đối với chính quyền cơ sở; mức độ tín nhiệm của công dân đối với công chức; mức độ hài lòng của công dân đối với chế độ chính trị - xã hội; sự thừa nhận của công dân đối với hình thái ý thức chủ yếu và thái độ của công dân đối với con đường phát triển của đất nước...

- Tiêu chí đánh giá công bằng xã hội. Các tiêu chí cơ bản đánh giá mức độ công bằng xã hội bao gồm: hệ số GINI; hệ số ENGEL; khoảng cách phát triển giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng; mức độ công bằng trong giáo dục, trong chăm sóc sức khỏe và y tế; trong giải quyết việc làm; tỷ lệ cán bộ nữ; tính đại diện của đội ngũ công chức; tính đại diện của cơ quan lập pháp; mức độ công bằng trong việc cung cấp các dịch vụ công cơ bản; mức độ chăm lo lợi ích cho các nhóm yếu thế...

- Tiêu chí đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả. Đánh giá hiệu lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước bao gồm tỷ lệ chi thường xuyên trong tổng chi ngân sách nhà nước; năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; tỷ lệ sai lầm của chính sách; tỷ lệ giữa “đầu vào” và “đầu ra” của dự án công; mức độ phát triển của chính phủ điện tử; sự phản ứng kịp thời và năng lực xử lý công việc của các cơ quan nhà nước; mức độ hài lòng của công dân đối với chính sách và hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước...

- Tiêu chí đánh giá mức độ liêm chính. Đánh giá mức độ liêm chính bao gồm một số phương diện chủ yếu sau: hệ thống pháp luật về phòng, chống tham nhũng và hiệu quả hoạt động, việc xử lý công chức tham nhũng; hoạt động kiểm toán đối với đội ngũ cán bộ, công chức; giám sát đối với dự toán ngân sách; sự chế ước và kiểm soát quyền lực trong hệ thống; sự chế ước và kiểm soát của công dân đối với quyền lực nhà nước; sự giám sát của báo chí đối với hoạt động của các cơ quan nhà nước; cơ chế thực hiện tố giác tham nhũng và bảo vệ người tố giác tham nhũng; tính kỷ luật của đội ngũ công chức.

- Tiêu chí đánh giá sự ổn định xã hội. Tiêu chí cơ bản đánh giá ổn định xã hội bao gồm: năng lực xử lý của các cơ quan nhà nước đối với các sự kiện bất thường; tính liên tục và ổn định của chính sách; cảm nhận của người dân về mức độ an toàn xã hội; thực trạng về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; số lượng các vụ việc tụ tập đông người; tỷ lệ lạm phát; số lượng khiếu kiện; thực trạng bạo lực gia đình và bạo lực xã hội...

TS. Nguyễn Trọng Bình, Học viện Chính trị khu vực IV

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Zhang Cheng-fu, On Open Government, Journal of Renmin University of China, No4, 2014.

CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA: CHỈ THÀNH CÔNG KHI NGƯỜI DÂN HƯỞNG ỨNG

Tỷ lệ truy cập, sử dụng Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ dichvucong.gov.vn của người dân, doanh nghiệp càng cao càng chứng tỏ sự thành công của Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Chúng ta chỉ thành công khi người dân, doanh nghiệp đánh giá Cổng Dịch vụ công Quốc gia mang lại lợi ích thiết thực cho họ.

Ngày 09/12/2019, Cổng Dịch vụ công Quốc gia chính thức được khai trương. Trước ngày Cổng Dịch vụ công Quốc gia vận hành chính thức, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đã có những chia sẻ với báo chí về quá trình xây dựng và triển khai Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ

Phóng viên: Thưa Bộ trưởng, để có thể khai trương vào cuối năm nay, với vai trò là đơn vị chủ trì, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan đã triển khai xây dựng Cổng Dịch vụ công Quốc gia như thế nào thưa ông?

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Trong những năm gần đây, công tác cải cách thủ tục hành chính luôn được Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương thực hiện. Trong đó, việc xây dựng Chính phủ điện tử mà trọng tâm là xây dựng Cổng Dịch vụ công Quốc gia có thể nói là bước đi rất quan trọng trong cải cách hành chính khi kết nối các dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương lên một địa chỉ duy nhất là Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Đây cũng là việc làm thể hiện tinh thần Chính phủ lấy người dân doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Từ thời điểm Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng Cổng Dịch vụ công Quốc gia (tháng 3/2019), trong 9 tháng qua với trách nhiệm được giao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương để chuẩn bị cho công tác khai trương Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Cùng với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đã rất tích cực trong rà soát, chuẩn hóa, nâng cấp cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính; nâng cấp, tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia liên quan đến người dân, doanh nghiệp, đặc biệt yêu cầu đầu tiên là những dịch vụ nào người dân doanh nghiệp cần thì triển khai trước; xây dựng, triển khai Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp Bộ, cấp tỉnh kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia...

Có thể nói việc xây dựng Cổng Dịch vụ công Quốc gia là vấn đề cực kỳ khó khăn bởi khi chúng ta triển khai Chính phủ điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia của chúng ta chưa được hoàn chỉnh, thiếu thể chế, thiếu nền tảng dữ liệu, thiếu nền tảng hạ tầng..., chúng ta mới chỉ có dữ liệu liên quan đến bảo hiểm, doanh nghiệp, mã số thuế, việc kết nối dữ liệu giữa các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế... Tuy nhiên, quá trình triển khai đến nay, Văn phòng chính phủ, các cơ quan liên quan, các chuyên gia đã rất nỗ lực để chuẩn bị khai trương.

Thời điểm khai trương, Công Dịch vụ công Quốc gia sẽ cung cấp 5 dịch vụ công thực hiện tại 63 tỉnh, thành phố: Đổi giấy phép lái xe; thông báo hoạt động khuyến mại; cấp lại thẻ bảo hiểm y tế do mất, hỏng; dịch vụ cấp điện hạ áp (phục vụ người dân, hộ gia đình); dịch vụ cấp điện trung áp (phục vụ doanh nghiệp) và tích hợp tiện ích thanh toán tiền điện. Cùng với đó, cung cấp 4 dịch vụ công thực hiện tại cấp Bộ: Cấp giấy phép lái xe quốc tế; đăng ký khuyến mãi; nhóm dịch vụ về cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, nộp thuế điện tử đối với doanh nghiệp.

Ngoài ra, đối với 4 địa phương đã tích hợp trong năm 2019 cung cấp thêm một số dịch vụ công, ví dụ tại TP. Hồ Chí Minh là đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế; Hà Nội, Quảng Ninh, Hải phòng là đăng ký khai sinh...

Việc đưa các dịch vụ công trực tuyến lên Công Dịch vụ công Quốc gia sẽ thực hiện theo lộ trình, ưu tiên chọn thủ tục, dịch vụ thiết yếu với người dân, doanh nghiệp để cung cấp trước.

Tiết kiệm 4.222 nghìn tỷ đồng/năm

Phóng viên: Công Dịch vụ công Quốc gia hoạt động sẽ đem lại tiện ích như thế nào đối với người dân, doanh nghiệp và với các cơ quan hành chính Nhà nước, thưa Bộ trưởng?

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Tôi muốn nhấn mạnh lại việc triển khai Công Dịch vụ công Quốc gia là một nhiệm vụ lớn trong triển khai Chính phủ điện tử, giúp người dân, doanh nghiệp thực hiện giao dịch với các cơ quan nhà nước thuận tiện, dễ dàng hơn.

Mục tiêu Công Dịch vụ công Quốc gia là lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, từ đó đưa các dịch vụ công từ các Bộ, ngành tích hợp lên Công Dịch vụ công Quốc gia với tinh thần tạo ra sự minh bạch, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp một cách tốt nhất. Khi vận hành, Công Dịch vụ công Quốc gia sẽ trở thành hệ thống hoàn chỉnh quan trọng kết nối Chính phủ với người dân và doanh nghiệp, thể hiện tinh thần phục vụ của Chính phủ.

Lợi ích mang lại của Công Dịch vụ công Quốc gia là người dân, doanh nghiệp chỉ cần truy cập vào một địa chỉ duy nhất (dichvucong.gov.vn), bằng một tài khoản duy nhất để đăng nhập được đến tất cả các Cổng dịch vụ công cấp Bộ, cấp tỉnh để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến của người dân, doanh nghiệp sẽ không còn phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính.

Ví dụ tôi là người sinh ra ở TP. Hồ Chí Minh, tôi được Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe; hiện tại đã đến thời điểm tôi cần đổi giấy phép lái xe nhưng tôi lại đang sinh sống ở Hà Nội, tôi sẽ không phải quay lại TP. Hồ Chí Minh mà truy cập vào Công Dịch vụ công Quốc gia làm các thủ tục chọn Sở Giao thông vận tải Hà Nội là nơi cấp đổi giấy phép lái xe.

Hơn nữa, trong quá trình tiếp xúc với các cơ quan Nhà nước hoặc cán bộ thi hành công vụ, người dân có quyền phản ánh những vướng mắc, khó khăn trực tiếp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Vậy với cơ quan nhà nước sẽ được gì? Tôi khẳng định là được rất nhiều, trước hết là tạo ra kỷ luật kỷ cương trong thi hành công vụ. Thứ hai, tái cấu trúc lại quy trình thủ tục hành

chính, quy trình xử lý công việc. Quan trọng hơn nữa là nâng cao trách nhiệm và chất lượng công việc của cán bộ khi thi hành công vụ. Từ đó giúp cho việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, hoàn thiện các quy định.

Thứ ba, sẽ rất tiết kiệm, tính sơ bộ tổng chi phí tiết kiệm được khi thực hiện 8 nhóm dịch vụ công nêu trên là khoảng 4.222 tỷ đồng/năm. Trong đó, tổng chi phí tiết kiệm được do lợi ích từ vận hành Cổng Dịch vụ công Quốc gia mang lại khoảng 1.736 tỷ đồng.

Phóng viên: Thưa Bộ trưởng, vậy làm thế nào để người dân, doanh nghiệp đón nhận và sử dụng Cổng Dịch vụ công Quốc gia một cách tiện lợi dễ dàng và nhiều người sử dụng nhất?

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Theo thói quen, người dân, doanh nghiệp muốn đến trực tiếp gặp cán bộ thi hành công vụ tại cơ quan hành chính nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính. Đối với cán bộ thi hành công vụ cũng muốn trực tiếp gặp người dân, doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính. Nhưng với yêu cầu của xã hội điện tử, xã hội thông minh, Chính phủ kiến tạo hướng tới xã hội số, nền kinh tế số, chúng ta cần thay đổi, đó chính là thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Để người dân, doanh nghiệp đón nhận và sử dụng, Cổng Dịch vụ công Quốc gia phải tạo sự thân thiện, thuận tiện cho người sử dụng, nếu không tháo gỡ để việc giải quyết hồ sơ được nhanh hơn thì người dân, doanh nghiệp sẽ không sử dụng.

Tôi cho rằng các cơ quan quản lý nhà nước phải tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, tạo ra những ứng dụng thân thiện, giản dị cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ một cách thuận lợi nhất. Phải có hướng dẫn, tuyên truyền để người dân hiểu về Cổng Dịch vụ công Quốc gia mang lại lợi ích cho người sử dụng.

Tôi cho rằng hiệu quả thành công của Cổng Dịch vụ công Quốc gia phải là người dùng, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công ít thì chúng ta sẽ không thành công. Chúng ta chỉ thành công khi người dân, doanh nghiệp đánh giá Cổng Dịch vụ công Quốc gia mang lại lợi ích thiết thực. Sự truy cập, sử dụng của người dân, doanh nghiệp càng cao bao nhiêu thì chúng ta càng thành công của Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Đây cũng là thử thách rất lớn của các cơ quan khi triển khai xây dựng Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đặc biệt là Văn phòng Chính phủ khi nhận nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao.

Phóng viên: Vậy, thưa Bộ trưởng, định hướng phát triển của Cổng Dịch vụ công Quốc gia trong thời gian tới như thế nào?

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Khai trương Cổng Dịch vụ công Quốc gia mới là kết quả ban đầu ghi nhận sự cố gắng nỗ lực của các cơ quan được giao triển khai nhiệm vụ, trong đó có sự đóng góp của các đơn vị về công nghệ thông tin như Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) cùng sự ủng hộ của người dân, doanh nghiệp. Trên cơ sở này, Cổng Dịch vụ công Quốc gia sẽ hoàn thiện hơn về cơ sở dữ liệu, thủ tục hành chính để mang lại những dịch vụ công trực tuyến tốt nhất, thân thiện nhất cho người dân doanh nghiệp.

Việc khai trương Cổng Dịch vụ công Quốc gia là bước đi ban đầu, trong Quý I năm 2020, chúng tôi tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tích hợp lên Cổng 15 dịch vụ công

thuộc các lĩnh vực thuế, hải quan, đăng ký kinh doanh, y tế, lao động, khai sinh, giao dịch bảo đảm và thu phạt vi phạm giao thông đường bộ.

Xây dựng Công Dịch vụ công Quốc gia là công việc thường xuyên, liên tục, không có điểm dừng với mục tiêu xuyên suốt lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo chất lượng cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước. Quan trọng nhất, phải để người dân thấy lợi ích của Công Dịch vụ công Quốc gia là thân thiện với người dùng, giảm thời gian và những chi phí khác.

Thời gian tới việc triển khai thành công của Công Dịch vụ công Quốc gia phụ thuộc rất nhiều vào sự vào cuộc của các Bộ, ngành, địa phương trong công tác kết nối, chia sẻ dữ liệu, trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tổ chức giải quyết thủ tục hành chính.

Phóng viên: Xin cảm ơn Bộ trưởng!

Nguồn: baohinhphu.vn

SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, XÃ: CƠ HỘI ĐỂ ĐÁNH GIÁ LẠI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn khẳng định, việc sáp nhập huyện, xã cũng là cơ hội để đánh giá lại đội ngũ cán bộ, công chức. Ai làm được việc thì bố trí vào bộ máy mới.

Tính đến thời điểm này, Bộ Nội vụ đã thẩm định đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của toàn bộ 39 địa phương gửi về để trình Chính phủ cho ý kiến trước khi trình sang Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua. Theo chia sẻ của Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn, vướng mắc lớn nhất hiện nay vẫn là giải quyết cho số cán bộ, công chức dôi dư.

Giảm 6 huyện, 564 xã và gần 10.000 cán bộ, công chức

Phóng viên: Chỉ còn 20 ngày nữa là hết hạn thẩm định, phê duyệt Đề án sáp nhập huyện, xã của các địa phương. Vậy, tiến độ thẩm định, phê duyệt các đề án đến nay như thế nào, liệu có đúng tiến độ đề ra, thưa Thứ trưởng?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Hiện nay, đề án sáp nhập huyện, xã của các địa phương đã cơ bản hoàn thiện, Bộ Nội vụ đã thẩm định xong đề án của 39 tỉnh, thành phố đã gửi về, đảm bảo tiến độ đề ra. Bộ đã trình Chính phủ hồ sơ đề án của 31 tỉnh và Chính phủ đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét hồ sơ đề án của 23 tỉnh.

Đề án của 10 tỉnh gồm Thanh Hóa, Hải Dương, Bắc Giang, Hà Tĩnh, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Phú Yên, Điện Biên, Bình Thuận đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua. Vấn đề là từ nay đến cuối tháng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bố trí thời gian họp, thông qua các nghị quyết để các địa phương thực hiện.

Trong giai đoạn 2019 - 2021, có 45 tỉnh, thành phố thực hiện việc sắp xếp, qua đó sẽ giảm 6 đơn vị hành chính cấp huyện, 564 đơn vị hành chính cấp xã. Khi kết thúc đợt sáp nhập này sẽ giảm gần 10.000 cán bộ, công chức và khoảng 6.000 người hoạt động không chuyên trách.

Hiện, còn 6 địa phương chưa gửi hồ sơ đề án, gồm: Hà Nội, Thái Bình, Cần Thơ, Khánh Hòa, Kiên Giang và thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, Hà Nội vừa họp xong Hội đồng nhân dân thành phố, đang hoàn thiện tờ trình để gửi về Bộ Nội vụ. Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình họp ngày 11/12 để thông qua đề án. Tỉnh Kiên Giang dự tính sắp xếp một xã theo diện khuyến khích khi thành lập thành phố Phú Quốc. Còn Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có văn bản đề nghị lùi thời hạn sắp xếp trong năm 2020, sau khi tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp.

Phóng viên: Tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV vừa qua, Bộ Nội vụ báo cáo có hơn 9.600 cán bộ, công chức dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã (số liệu tổng hợp theo báo cáo của 38/45 tỉnh, thành phố thực hiện sắp xếp). Hướng xử lý đối với số cán bộ dôi dư này thế nào?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Khó khăn lớn nhất trong việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã là vấn đề sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức dôi dư. Cứ hình dung người ta đang làm việc, mỗi cán bộ, công chức đều đang ở một vị trí công tác, khi tiến hành sáp nhập phải sắp xếp lại, phải thay đổi vị trí công tác, có trường hợp phải giải quyết cho nghỉ, cho thôi việc hoặc tinh giản biên chế. Vì vậy, cần phải tiến hành và giải quyết làm sao cho có lý, có tình, được cả cái chung và cái riêng.

Sáp nhập các đơn vị hành chính sẽ giúp tinh gọn bộ máy chính quyền địa phương, giảm được số lượng lớn cán bộ, công chức cấp xã, giảm được gánh nặng của ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, việc sắp xếp số cán bộ, công chức dôi dư phải sao cho thỏa đáng, thông qua việc xem xét tuyển chọn, bố trí những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào các vị trí còn thiếu ở các đơn vị hành chính khác, ở các sở, ngành, hoặc giải quyết tinh giản biên chế, thôi việc, chuyển công tác khác...

Việc sắp xếp này được thực hiện theo các chính sách đã được ban hành, đang có hiệu lực. Các địa phương khi xây dựng đề án sắp xếp đều phải có phương án giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư cụ thể, trên cơ sở đó, Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định. Bên cạnh nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các địa phương căn cứ vào đề án đã được phê duyệt để thực hiện sẽ đảm bảo giải quyết được vấn đề về cán bộ, công chức dôi dư khi thực hiện sắp xếp. Ngoài ra, tùy theo khả năng ngân sách địa phương, các tỉnh, thành phố còn có khoản hỗ trợ thêm cho những người không được tiếp tục bố trí công tác, để họ đi tìm công việc mới.

Đây là dịp phân loại, đánh giá cán bộ

Phóng viên: Thừa Thứ trưởng, đây có phải là dịp để sàng lọc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Sáp nhập huyện, xã cũng là cơ hội để đánh giá lại đội ngũ cán bộ, công chức. Ai làm được việc thì bố trí vào bộ máy mới; ai làm việc được mà không bố trí được vào bộ máy mới thì có cơ hội vào cơ quan cấp huyện, sở, ngành. Với những người không làm được việc, đây là dịp phân loại, đánh giá cán bộ, để thực hiện các chính sách đã ban hành như tinh giản biên chế, thôi việc, nghỉ hưu trước tuổi, không đủ điều kiện tái cử thì

chờ đến tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

Phóng viên: Nói đến việc sáp nhập, không ít ý kiến lo ngại tình trạng chạy chọt để giữ “ghế”?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Việc này cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Chúng ta đang thực hiện trách nhiệm nêu gương, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ (Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị) lồng vào việc thực hiện sáp nhập huyện, xã thì sẽ ngăn chặn được tình trạng chạy chọt, đồng thời, lựa chọn được người xứng đáng giữ các vị trí trong bộ máy mới sau khi sáp nhập, sắp xếp. Hơn nữa, khi yêu cầu công việc cao như vậy, những người tiến thân bằng con đường chạy chọt có muốn xử lý công việc cũng không thể làm được.

“Ghế” thì không ai bị mất cả. Ai cũng đều có chỗ đứng của mình dưới ánh nắng mặt trời. Tư duy lo “mất ghế” bây giờ đã cũ và cổ quá rồi, bởi chúng ta không làm ở chỗ này sẽ làm ở chỗ khác. Lo ngại mất vị trí, người đang làm lãnh đạo, quản lý lại xuống chuyên viên cũng không có. Khi sáp nhập, mỗi đề án đều có phương án bố trí số lượng cấp trưởng, cấp phó trong từng đơn vị hành chính theo đúng quy định, số dôi dư (kể cả lãnh đạo) đều được tính toán để bố trí, giải quyết phù hợp.

Phóng viên: Vấn đề khó nhất hiện nay là việc lựa chọn từ 2, 3 Chủ tịch, Bí thư xuống còn 1, trong đề án các địa phương có đề cập đến hướng giải quyết việc này? Có nơi nào đề cập đến việc thi tuyển cạnh tranh giữa các lãnh đạo ở nơi sáp nhập, thưa Thứ trưởng?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Việc này thực hiện trên cơ sở đánh giá phân loại đội ngũ, có vai trò của cấp ủy Đảng, công tác cán bộ của Đảng. Khi sắp xếp lại, họ phải đánh giá, phân loại đội ngũ cán bộ ở đơn vị được sắp xếp, ai làm được việc, ai không, ai cần đào tạo bồi dưỡng thêm. Trên cơ sở đó để bố trí. Còn những người đang cấp trưởng như Chủ tịch, Bí thư xã thường được xem xét, nếu không được bố trí làm người đứng đầu đơn vị mới thì bố trí vào các cơ quan khác từ cấp huyện trở lên. Trong thực tiễn đề án của các địa phương là giải quyết theo hướng đó, còn tự nhiên đang làm trưởng xuống làm phó thì khó, cũng có trường hợp cấp trưởng xuống phó nhưng không nhiều.

Cơ hội để chính quyền địa phương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

Phóng viên: Một số địa bàn quá rộng, ở khu vực vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn, Thứ trưởng có cho rằng khi tiến hành sáp nhập huyện, xã sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương cũng như gây khó cho người dân?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Hiện chúng ta đang thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, công nghệ thông tin được áp dụng rất mạnh mẽ trong hoạt động của chính quyền địa phương. Vì vậy, địa bàn quản lý xa nhưng nếu đẩy mạnh cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin, tận dụng tốt những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 thì hiệu quả làm việc của chính quyền địa phương trong quản lý mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội cũng như phục vụ cho người dân sẽ tốt hơn và hiệu quả hơn. Việc các đơn vị hành

chính sáp nhập lại có diện tích tự nhiên rộng hơn không phải là vấn đề gây khó khăn hay bần khổ cho công tác quản lý trong điều kiện hiện nay.

Phóng viên: Nhận định như vậy có lạc quan quá không, bởi những ứng dụng về công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử vẫn cần một thời gian nữa mới triển khai sâu rộng được vào thực tiễn cuộc sống?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Đây không phải là lạc quan, mà là thực tế. Trong quá trình chúng ta đang thực hiện thông điệp của Chính phủ là xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo, phục vụ Nhân dân và ứng dụng công nghệ thông tin mạnh mẽ để xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, việc sáp nhập này tác động trở lại, buộc phải đẩy mạnh nhiều hơn nữa, nếu muốn làm việc được. Nếu không, anh sẽ không vượt qua được thách thức.

Khi sáp nhập, bắt buộc bộ máy chính quyền địa phương phải chuyển động theo, tiếp cận và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý của các cơ quan, trong việc giao tiếp với người dân, không nhất thiết buộc người dân phải đến trụ sở. Việc sáp nhập này không chỉ là thách thức, mà còn là cơ hội để chính quyền địa phương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh cải cách, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của mình. Đây vừa là thách thức, nhưng cũng là cơ hội.

Phóng viên: Trân trọng cảm ơn Thứ trưởng!

Nguồn: ttxvn

BỔ NHIỆM CÁN BỘ THIỆU CHUẨN... ĐỤNG ĐÀU CŨNG THẤY

Tình trạng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thiếu điều kiện, tiêu chuẩn chức danh xảy ra ở hầu hết các tỉnh, thành, Bộ ngành... khi Thanh tra Bộ Nội vụ kiểm tra, công khai kết quả.

Phát hiện bổ nhiệm sai nhưng... cho phép sửa

Một loạt công bố kết quả kiểm tra của Thanh tra Bộ Nội vụ gần đây cho thấy, tình trạng bổ nhiệm cán bộ, lãnh đạo không đủ điều kiện diễn ra phổ biến, đụng đầu thấy đó.

Tại Thanh Hóa, Thanh tra Bộ Nội vụ kết luận có 94 công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại tỉnh này còn thiếu một hoặc một số điều kiện, tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm như: Bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm, thiếu chứng chỉ quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ dành cho lãnh đạo cấp sở hoặc nghiệp vụ chuyên ngành...

Trước đó, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân làm tổ trưởng làm việc với tỉnh Lào Cai ngày 04/10 cũng cho thấy, địa phương này có tới 596 cán bộ được bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử giữ các chức danh diện cơ quan, đơn vị quản lý thiếu tiêu chuẩn, điều kiện trong giai đoạn 01/6/2012 đến 31/12/2018.

Gần đây nhất, Bộ Nội vụ cũng công bố 156 cán bộ lãnh đạo, quản lý tại TP. Hồ Chí Minh còn thiếu hoặc thiếu một số điều kiện như: chứng chỉ quản lý nhà nước, ngoại ngữ,

tin học, chứng chỉ dành cho lãnh đạo cấp sở hoặc cấp nghiệp vụ chuyên ngành... nhưng vẫn được bổ nhiệm.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trên, Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị địa phương thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, bổ nhiệm công chức. Trong đó, phát hiện các trường hợp còn chưa đáp ứng để có kế hoạch cử đi đào tạo, bồi dưỡng, khắc phục. Đồng thời, quy định thời hạn để các công chức hoàn thiện điều kiện, tiêu chuẩn còn thiếu...

Câu chuyện được đặt ra là, đây chính là dấu hiệu các địa phương biết bổ nhiệm là thiếu điều kiện, làm sai nhưng vẫn quyết định bổ nhiệm.

Ngoài lẽ thực tế này là, người không đủ điều kiện, thiếu văn bằng, chứng chỉ vẫn được "bổ nhiệm nợ", tức là vẫn có khả năng đáp ứng công việc? Vô hình trung, việc này tạo cơ hội để các trung tâm đào tạo văn bằng, chứng chỉ "hợp lý hóa" có đất sống. Trong khi đó, để hoàn thiện các văn bằng chứng chỉ cũng khiến các cán bộ, công chức kêu trời..

"Guồng quay" chứng chỉ

Chia sẻ về vấn đề này, Đại biểu Phạm Thị Minh Hiền, Ủy viên Ủy ban Các vấn đề xã hội của Quốc hội cho rằng yêu cầu về chứng chỉ, bằng cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức cũng đã được nhiều đại biểu đề cập trong phiên chất vấn đối với Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân tại kỳ họp thứ 8 vừa mới kết thúc.

Nhiều đại biểu ví những văn bằng, chứng chỉ này không khác nào các "giấy phép con" "hành" cán bộ, công chức, viên chức và chất vấn Bộ trưởng Bộ Nội vụ cách giải quyết tình trạng này như thế nào?

"Thế nhưng câu trả lời của Bộ trưởng chưa rõ. Và chính vì chưa rõ, chưa giải quyết được gốc của vấn đề. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Bộ trưởng đưa ra nhiều giải pháp nhưng sự chuyển biến thực tế còn chậm", Đại biểu Phạm Minh Hiền nhấn mạnh.

Theo vị đại diện cử tri tỉnh Phú Yên, lĩnh vực quản lý của ngành Nội vụ liên quan trực tiếp đến con người. Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đã thừa nhận, có văn bản được ban hành 20 năm nay và đã phát hiện bất cập từ rất lâu rồi nhưng đến nay cũng chưa được sửa đổi.

"Lực lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện nay tâm tư lắm, nhất là quy định về các "giấy phép con". Lực lượng giáo viên chẳng hạn, họ rất tâm tư.

Một số cử tri nói với tôi rằng họ không cảm thấy hạnh phúc bởi con họ học, họ cũng phải học, con họ thi, họ cũng phải thi, tức là cả gia đình bị áp lực bởi vấn đề học và thi cử thì sao mà hạnh phúc được?

Cả cha mẹ cũng phải lao vào hoàn thiện các văn bằng chứng chỉ, con cái thì áp lực bởi chương trình giáo dục, thậm chí là không có được một bữa cơm gia đình đầm ấm, sum vầy cho trọn vẹn".

"Bản thân tôi cũng bị áp lực khi đối diện với việc thi nâng ngạch, bổ nhiệm lại, nên rất thấm thía những điều mà cử tri chia sẻ với mình. Áp lực đó là từ các yếu tố bên ngoài buộc mình phải quay theo.

Nói cách khác là, cán bộ, công chức, viên chức bị đặt vào một guồng quay mà thậm chí là không quay một cách logic, nhiều khi là đảo lộn bởi những quy định rất mới khiến người ta hoang mang, không biết như thế nào.

Ví dụ việc thi nâng ngạch, từ bản thân tôi thì thấy, năm ngoái thì tôi đủ điều kiện, tiêu chuẩn để thi nâng ngạch nhưng sang đến năm sau đó thì đã không đủ điều kiện nữa”, đại biểu Phạm Thị Minh Hiền bày tỏ.

Theo Ủy viên Ủy ban Các vấn đề xã hội của Quốc hội, có những quy định mới phát sinh hoặc mang tính "sáng tạo" khiến cho cán bộ, công chức, viên chức không chạy theo được. Chất lượng thực thi công vụ của công chức bị ảnh hưởng bởi khi phải tập trung cho việc hoàn thiện các văn bản, chứng chỉ thì họ sẽ không thể tập trung cho công việc chuyên môn.

“Nếu chúng ta làm tốt, làm bài bản, chất lượng ngay từ khâu đầu vào tuyển chọn cán bộ công chức, viên chức thì lẽ ra sau đó cứ vậy mà làm việc, cống hiến, phát triển thôi còn bây giờ là phải nằm trong guồng vừa học vừa làm vừa hoàn thiện bằng cấp, chứng chỉ, áp lực chuyên môn, áp lực chứng chỉ bằng cấp đè nặng lên mỗi cán bộ công chức, viên chức”, bà Hiền nói.

Nguồn: infonet.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ THỊ ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Chỉ thị số 32/CT-TTg về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Theo đó, Chỉ thị nêu rõ, để thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục đẩy mạnh tổ chức phổ biến, tuyên truyền Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương ban hành liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan Trung ương rà soát hoàn chỉnh các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó: Bộ Tài chính rà soát để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14. Bộ Tài chính chủ trì nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; dự thảo Nghị định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước phục vụ hoạt động đối ngoại của Nhà nước. Trong quá trình triển khai, tổng hợp có phát sinh vướng mắc, Bộ Tài chính rà soát bổ sung, sửa đổi các văn bản liên quan phù hợp.

Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẩn trương ban hành quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng, ban hành kịp thời tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở thực hiện việc giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Cũng theo Chỉ thị, tạm thời chưa thực hiện mua sắm tập trung cấp quốc gia (trừ thuốc); Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo rà soát danh mục tài sản mua sắm

tập trung của Bộ, ngành, địa phương để ban hành, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm căn cứ pháp lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; tài sản được đưa vào danh mục mua sắm tập trung đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và thực tế của Bộ, ngành, địa phương; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ quy định của pháp luật trong việc mua sắm tập trung, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm trong mua sắm tập trung.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý khẩn trương xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, hoàn thành trong quý I/2020; chú trọng nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng tài sản công; tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính từ tài sản công theo quy định pháp luật; xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị; tổ chức quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công được giao đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch; thực hiện nghiêm túc việc đăng tải thông tin đấu thầu, đấu giá, niêm yết giá khi thực hiện mua sắm, thuê, sử dụng tài sản công để cho thuê, liên doanh, liên kết, bán, chuyển nhượng tài sản công, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng... theo quy định của pháp luật.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các loại tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ để báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế về chế độ quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cho phù hợp với quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công (nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị) để quản lý, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật; chỉ đạo đẩy nhanh việc báo cáo kê khai, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp (đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc đối tượng cổ phần hóa) để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý theo quy định; tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xử lý dứt điểm tình trạng sử dụng chưa đúng quy định (cho thuê, cho mượn, bố trí nhà ở, đất ở, sử dụng sai mục đích...). Việc quản lý, sử dụng tài sản công sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại thực hiện đúng quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm quy định về cập nhật, chỉnh lý thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, từng bước sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để thay thế thông tin dạng giấy.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc

trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể quần chúng thực hiện giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Các cơ quan thông tấn, báo chí phát huy vai trò công tác thông tin truyền thông, cổ vũ, động viên kịp thời những điển hình tốt trong bảo vệ, quản lý, sử dụng tài sản công; tích cực tham gia phát hiện và góp ý, phê phán những hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản công...

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Điều động, bổ nhiệm ông Đỗ Xuân Tuyên, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Y tế.

Bổ nhiệm ông Trần Quốc Phương, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân, Người phát ngôn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bổ nhiệm Thiếu tướng Đỗ Văn Thiện, Chính ủy Trường Sĩ quan Lục quân 1 giữ chức vụ Chính ủy Tổng cục Hậu cần, Bộ Quốc phòng.

Bổ nhiệm Đại tá Phạm Trường Sơn, Phó Tham mưu trưởng Quân chủng phòng không - Không quân giữ chức vụ Phó Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng.

Bổ nhiệm Đại tá Nguyễn Đăng Khải, Phó Tham mưu trưởng Quân khu 2 giữ chức vụ Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng Quân khu 2, Bộ Quốc phòng.

Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Kiên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội khóa XIV giữ chức vụ Tổ trưởng Tổ Tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ.

* Bộ Nội vụ:

Ông Lại Đức Vượng, Phó Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

* Bộ Giao thông vận tải:

Ông Vũ Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chỉ đạo Tây Bắc được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy (SBIC).

Ông Bùi Thiên Thu, Phó Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

Ông Hoàng Hồng Giang, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Bà Trần Thị Thanh Thúy, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch đầu tư được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế.

Ông Phùng Văn Trọng, Trưởng phòng Ứng dụng Công nghệ thông tin và an toàn thông tin được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

* Thành phố Đà Nẵng:

Ông Trương Văn Hải, Giám đốc Trung tâm thông tin và nghiên cứu dư luận xã hội thuộc Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng được bầu giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội thành phố.

*** Tỉnh Thái Bình:**

Ông Nguyễn Quang Hưng, Phó Trưởng ban Thường trực, phụ trách Ban Nội chính Tỉnh ủy Thái Bình được bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình khóa 16, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Yên Bái:**

Ông Nguyễn Hoài Nam, Kiểm sát viên cao cấp, Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ (Vụ 5), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái.

Ông Lê Xuân Hùng, Kiểm sát viên trung cấp, Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái.

*** Tỉnh Lào Cai:**

Ông Hoàng Quốc Khánh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Khánh Hòa:**

Ông Trần Mạnh Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:**

Ông Nguyễn Văn Thọ, Phó Bí thư Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ông Lưu Tài Đoàn, Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Trưởng ban Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Bình Phước:**

Miễn nhiệm chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với bà Trần Tuệ Hiền.

Bà Trần Tuệ Hiền, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, nhiệm kỳ 2016 - 2021 thay ông Nguyễn Văn Trăm nghỉ hưu theo chế độ.

Ông Đỗ Văn Mạnh, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh An Giang:**

Ông Lê Văn Phước, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Miễn nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đinh Công Minh để nghỉ hưu theo chế độ.

Nguồn: baohinhphu.vn

ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG: KẾT LUẬN KỲ HỌP 41

Ủy ban Kiểm tra Trung ương cho biết, từ ngày 04 đến 06/12, tại Hà Nội, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã họp kỳ 41. Đồng chí Trần Cẩm Tú, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì kỳ họp.

Tại kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xem xét, kết luận một số nội dung sau:

1. Giám sát Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy Ninh Bình trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Quy chế làm việc; công tác cán bộ; quản lý, sử dụng đất đai và thực hiện dự án đầu tư.

2. Giám sát Ban Cán sự đảng và đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự đảng, Tổng Kiểm toán Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Quy chế làm việc; công tác cán bộ và thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Qua giám sát, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và yêu cầu các tổ chức đảng, đảng viên được giám sát nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm và sớm có biện pháp khắc phục.

3. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty Thép Việt Nam

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty Thép Việt Nam đã thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát, để Tổng Công ty có nhiều vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng trong thực hiện Dự án mở rộng sản xuất giai đoạn II - Công ty Gang thép Thái Nguyên (Dự án TISCO II), gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm thiệt hại lớn tiền và tài sản của Nhà nước, nhiều cán bộ, đảng viên liên quan bị xử lý hình sự, gây bức xúc trong xã hội.

- Các đồng chí nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thép Việt Nam: Nguyễn Kim Sơn, Đặng Thúc Kháng chịu trách nhiệm người đứng đầu về những vi phạm, khuyết điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy; đồng chí Lê Phú Hưng, nguyên Phó Bí thư Đảng ủy, nguyên Tổng Giám đốc và đồng chí Trịnh Khôi Nguyên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thép Việt Nam cùng chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy và trách nhiệm cá nhân trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Các đồng chí Mai Văn Tinh, nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đậu Văn Hùng, nguyên Phó Bí thư Đảng ủy, nguyên Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thép Việt Nam và các đồng chí Trần Văn Khâm, nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị; Trần Trọng Mừng, nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Tổng Giám đốc; Ngô Sỹ Hán, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, nguyên Phó Tổng Giám đốc Công ty Gang thép Thái Nguyên chịu trách nhiệm chính, trực tiếp về những vi phạm, khuyết điểm trong triển khai thực hiện Dự án TISCO II.

Cùng với tập thể và các cá nhân nêu trên, qua kiểm tra, Ủy ban Kiểm tra Trung ương nhận thấy:

- Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương đã thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, để Bộ Công Thương có nhiều vi phạm, khuyết điểm trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Dự án TISCO II.

- Đồng chí Vũ Huy Hoàng, Bí thư Ban cán sự đảng, Bộ trưởng (giai đoạn 2007 - 2016) chịu trách nhiệm chính về những vi phạm, khuyết điểm của Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương; các đồng chí nguyên Ủy viên Ban Cán sự đảng, nguyên Thứ trưởng: Lê Dương Quang, Đỗ Hữu Hào cùng chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm của Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương và trách nhiệm cá nhân trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Đồng chí Hoàng Trung Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội, trong thời gian giữ cương vị Ủy viên Ban Cán sự đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ đã có vi phạm, khuyết điểm khi cho một số ý kiến chỉ đạo đối với Dự án TISCO II.

- Các đồng chí nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Văn Trọng Lý, Nguyễn Hữu Vũ và đồng chí Nguyễn Văn Tài, nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế ngành, đồng chí Đỗ Cảnh Dương, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, Bộ Tài nguyên và Môi trường, nguyên cán bộ Văn phòng Chính phủ có vi phạm, khuyết điểm trong tham mưu Lãnh đạo Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo đối với Dự án TISCO II.

Vi phạm của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty Thép Việt Nam, của Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương và các đồng chí nêu trên đã ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng, đến mức phải xem xét kỷ luật.

4. Xem xét, thi hành kỷ luật đồng chí Triệu Tài Vinh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Ban Kinh tế Trung ương, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang và đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban Cán sự đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

Đồng chí Triệu Tài Vinh chịu trách nhiệm người đứng đầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đồng chí Nguyễn Văn Sơn chịu trách nhiệm người đứng đầu Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về những vi phạm, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm trong kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018 tại tỉnh Hà Giang. Các đồng chí Triệu Tài Vinh và Nguyễn Văn Sơn có người thân nhờ nâng điểm trái quy định cho thí sinh trong Kỳ thi nêu trên, vi phạm quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

Xét nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm; căn cứ quy định của Đảng về xử lý đảng viên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách đối với đồng chí Nguyễn Văn Sơn và đề nghị Bộ Chính trị xem xét, thi hành kỷ luật đối với đồng chí Triệu Tài Vinh.

5. Cũng tại kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thông qua Hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và xem xét, quyết định một số nội dung quan trọng khác./.

Nguồn: baochinhpvu.vn